

**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**



**PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG THÔNG TIN DOANH
NGHIỆP**

**BÁO CÁO CUỐI KỲ
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG
MUA SẮM THỜI TRANG TRỰC TUYẾN**

Giảng viên hướng dẫn: Ths. Dương Hữu Phúc

Người thực hiện: Nguyễn Thị Thảo Như 51900162

Lê Trí Đức 51900040

Nguyễn Quốc Hợp 51900745

Thành phố Hồ Chí Minh, 2022.

LỜI CẢM ƠN

Trước tiên với tình cảm sâu sắc và chân thành nhất, cho phép chúng em được bày tỏ lòng biết ơn đến quý thầy/cô trưởng Đại học Tôn Đức Thắng đã cùng với tri thức và tâm huyết của mình để truyền đạt vốn kiến thức quý báu cho chúng em trong suốt học kỳ vừa rồi.

Chúng em xin tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến giảng viên Ths. Dương Hữu Phúc đã tận tâm hướng dẫn chúng em qua từng buổi học và cũng là người tận tình hướng dẫn, giúp đỡ trong suốt quá trình hoàn thành bài báo cáo này.

Với điều kiện thời gian cũng như kinh nghiệm còn hạn chế của sinh viên, bài báo cáo này không thể tránh được những thiếu sót. Nhóm chúng em rất mong nhận được sự chỉ bảo, đóng góp ý kiến của các quý thầy/cô để em có điều kiện bổ sung, nâng cao kiến thức, kinh nghiệm của mình.

Tập thể nhóm xin chân thành cảm ơn!

BÀI TIẾU LUẬN ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG

Em xin cam đoan đây là bài báo cáo sản phẩm BÁO CÁO CUỐI KỲ của chỉ riêng em. Các nội dung nghiên cứu, kết quả trong đề tài này là trung thực và chưa được công bố dưới bất kỳ hình thức nào. Những số liệu trong các bảng biểu phục vụ cho việc phân tích, nhận xét, đánh giá được chính tác giả thu thập từ các nguồn khác nhau có ghi rõ trong phần tài liệu tham khảo.

Ngoài ra, trong đề tài còn sử dụng một số nhận xét, đánh giá cũng như số liệu của các tác giả khác, cơ quan tổ chức khác đều có trích dẫn và chú thích nguồn gốc rõ ràng và cụ thể.

Nếu phát hiện có bất kỳ sự gian lận nào em xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung của bài BÁO CÁO CUỐI KỲ. Trường đại học Tôn Đức Thắng không liên quan đến những vi phạm tác quyền trong quá trình thực hiện của em.

Trường ĐH Tôn Đức Thắng,
Ngày ...30... tháng ...11... năm 2022.
Sinh viên thực hiện,
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Thảo Nhu.

PHẦN XÁC NHẬN VÀ ĐÁNH GIÁ

Phần đánh giá của giảng viên chấm bài:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TP. Hồ Chí Minh, ngày ..30.. tháng..11... năm 2022.

Giảng viên chấm bài,

.....

Phần đánh giá của giảng viên hướng dẫn:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TP. Hồ Chí Minh, ngày ..30.. tháng..11.. năm 2022.

Giảng viên hướng dẫn,

Ths.Dương Hữu Phúc.

Mục lục

1	Tổng quan đề tài	1
1.1	Lý do chọn đề tài	1
1.2	Mục tiêu chọn đề tài	2
1.3	Phạm vi đề tài	2
1.4	Ý nghĩa đề tài	3
2	Phân tích và thiết kế hệ thống	4
2.1	Phân tích quy trình kinh doanh	4
2.1.1	Tìm hiểu quy trình thực tế:	4
2.1.2	Quy trình nghiệp vụ trong hệ thống	4
2.2	Phân tích yêu cầu	7
2.2.1	Đặc tả hệ thống	7
2.2.2	Đặc tả yêu cầu	8
2.2.3	Xác định tác nhân và use case	12
2.3	Thiết kế hệ thống	18
2.3.1	Sơ đồ use case	18
2.3.2	Đặc tả use case	19
2.3.3	Data Flow Diagram	55
3	Thiết kế cơ sở dữ liệu	70
3.1	Mô hình ERD	70
3.2	Lược đồ cơ sở dữ liệu	71
4	Hiện thực phần mềm	72
4.1	Xác định quy trình phát triển phần mềm	72
4.2	Kế hoạch phát triển phần mềm	73
4.3	Framework lập trình	74

5	Kết quả sản phẩm	75
5.1	Trang thương mại điện tử	75
5.1.1	Trang bán hàng	75
5.1.2	Trang quản lý của cửa hàng	82
5.2	Đánh giá	94
5.3	Phân công, giao tiếp và đánh giá	95

Chương 1

Tổng quan đề tài

1.1 Lý do chọn đề tài

Hòa vào nhịp điệu phát triển của thế giới, ngành thời trang của Việt Nam ta đang trên đà lớn mạnh. Làm đẹp đang dần trở thành nhu cầu thiết yếu trong đời sống của mọi người. Khi mức sống của người dân ngày càng được nâng cao thì nhu cầu về mua sắm và làm đẹp của họ cũng tăng. Quần áo đang ngày càng được quan tâm và việc mua sắm quần áo đã dần gắn liền với hoạt động của mỗi người, đôi lúc nó là một hoạt động thư giãn sau những khoảng thời gian mệt mỏi, sau những buổi đi làm, đi học. Do đó, thời trang luôn là một trong những ngành hàng kinh doanh mang lại doanh thu nhiều nhất.

Đối với lĩnh vực kinh doanh thời trang truyền thống, chủ cửa hàng có thể sử dụng một văn phòng chứa đầy những sổ sách lưu trữ dữ liệu cũng như giám sát tất cả các hoạt động kinh doanh và phân phối sản phẩm hằng ngày của cửa hàng. Tuy nhiên nếu họ muốn tìm một cách thức kinh doanh có thể làm tăng số lượng người mua, sản phẩm dễ dàng thu hút nhiều người dùng hơn cũng như giảm đi nhiều những chi phí tổ chức kinh doanh và làm tăng lợi nhuận cho cửa hàng thì ecommerce website chính là lựa chọn tốt nhất dành cho họ.

Internet chính là một nền tảng mạnh mẽ khiến cho lĩnh vực kinh doanh ngày càng được mở rộng. Có hàng triệu người dùng tìm kiếm sản phẩm và dịch vụ mà họ cần. Mua sắm trực tuyến đang tăng lên hàng năm và đây được coi là một phương pháp thuận tiện để mua sản phẩm, nơi ai cũng có thể mua bất cứ lúc nào, bất cứ nơi đâu.

Hình thức bán hàng trực tuyến cho phép người mua và người bán tiếp xúc với nhau một cách dễ dàng, kết nối không giới hạn. Hơn nữa, e-commerce cho phép tiết kiệm được các khoản chi phí trong bán hàng, giúp cắt giảm các khâu bán hàng không cần thiết, nhờ đó mang đến một mức giá tốt hơn cho người mua. Điều quan trọng hơn, ecommerce website còn cho phép chủ cửa hàng sử dụng một loạt các kỹ thuật tiếp thị và bán hàng để cung cấp cho mọi người thêm lý do để ở lại trên trang web và khiến họ mua sản phẩm của cửa hàng

nhiều hơn.

Việc tích hợp lĩnh vực kinh doanh thời trang vào Ecommerce website là một điều không hề đơn giản. Những nhà phát triển hệ thống luôn phải tìm hiểu, phân tích để có thể chuyển mô hình kinh doanh truyền thống thành một mô hình kinh doanh tự động và chuyển chúng sang một hệ thống thông tin chính xác và đầy đủ nhất.

Chính vì thế, thực hiện đề tài “Xây dựng và phát triển hệ thống quản lý quy trình mua sắm thời trang trực tuyến” sẽ tạo nên một nền tảng để nhóm có thể học tập và rèn luyện để có cái nhìn tổng quan đối với những vấn đề đang xảy ra ở thực tế.

1.2 Mục tiêu chọn đề tài

Mục tiêu chung của việc thực hiện đồ án này nhằm tìm hiểu về quy trình mua bán trong hệ thống thông tin quản lý mua sắm thời trang trực tuyến B2C bằng việc vận dụng các kiến thức đã học từ bộ môn Phát Triển Hệ Thống Thông Tin Doanh Nghiệp và tự tìm hiểu về ngành thương mại điện tử nói chung cũng như là quy trình đặt hàng và xử lý đơn hàng của hệ thống nói riêng.

1.3 Phạm vi đề tài

Đề tài: "Xây dựng và phát triển quy trình mua sắm thời trang trực tuyến" Phạm vi các sản phẩm phần mềm đề xuất sẽ đáp ứng trong đề tài bao gồm các quy trình sau:

- Mua hàng
- Xử lý đơn hàng
- Xử lý sau bán hàng

Phần mềm đáp ứng đầy đủ nhu cầu mua sắm của khách hàng cũng như giúp cho phía cửa hàng thời trang có thể dễ dàng quản lý sản phẩm, đơn hàng của họ. Trong quá trình thực hiện, nhóm ghi nhận được một số điều kiện nghiệm thu:

- Cửa hàng mong muốn hệ thống có thể lưu trữ giá sản phẩm sau khi giảm giá trong hóa đơn của khách hàng tại thời điểm mua hàng
- Một số sản phẩm trong cửa hàng sẽ được định giá tùy theo màu sắc của nó, có một vài màu sắc giới hạn sẽ được kê giá cao hơn các màu sắc bình thường khác
- Cửa hàng mong muốn có thể quản lý được các trạng thái được cập nhật bởi nhân viên nào và tại thời điểm nào.

Phương án xử lý sau khi hệ thống trong quá trình nghiệm thu gặp phải những vấn đề trên:

- Trong hóa đơn của khách hàng sẽ lưu trữ hai loại giá cả là giá mặc định và giá sau khi giảm
- Mỗi màu sắc của sản phẩm trong hệ thống sẽ cho phép cửa hàng thêm một mức giá cố định, ví dụ: một sản phẩm sau khi đã tính toán hết các chi phí sẽ cho ra một giá bán là 500.000 VND, tuy nhiên màu trắng của sản phẩm đó có giá là 200.000 VND. Như vậy hệ thống sẽ tính ra giá bán cuối cùng cho sản phẩm có màu trắng là 700.000 VND
- Khi nhân viên cập nhật trạng thái, hệ thống sẽ lưu trữ lại thông tin đầy đủ về nhân viên, thời gian cập nhật

1.4 Ý nghĩa đề tài

Tùy theo cách nhìn nhận vấn đề quản lý quy trình bán hàng trực tuyến mà có những cách hiểu và cách giải quyết khác nhau. Do vậy, khi nghiên cứu sâu và xây dựng đề tài giúp chúng ta có thể nhìn nhận vấn đề từ nhiều góc độ khác nhau để biết được đâu là những hoạt động quan trọng trong quy trình cũng như có thể tối ưu hóa quy trình kinh doanh truyền thống sang một quy trình tự động tối ưu hơn, nhanh hơn, đạt nhiều lợi nhuận hơn.

Chuyển đổi mô hình kinh doanh sang một hệ thống thông tin tự động không chỉ giúp doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận được nhiều khách hàng ở xa mà còn có thể giúp doanh nghiệp quản lý lượng dữ liệu được sinh ra mỗi ngày. Việc chuyển đổi này giúp doanh nghiệp đẩy nhanh được quá trình hội nhập kinh tế, từ đó mới phát huy hết khả năng của mình và hạn chế những bất hợp lý để đưa doanh nghiệp ngày càng phát triển.

Chương 2

Phân tích và thiết kế hệ thống

2.1 Phân tích quy trình kinh doanh

2.1.1 Tìm hiểu quy trình thực tế:

Các bước trong quy trình mua sắm của khách tại cửa hàng:

- Khách hàng vào cửa hàng mua sắm
- Trợ lý bán hàng sẽ tư vấn vị trí của các mặt hàng mà khách hàng cần tìm
- Khách hàng đi lấy xe đẩy chứa hàng
- Khách hàng lựa chọn sản phẩm và cho vào xe đẩy
- Khách hàng đẩy giỏ hàng đến quầy thanh toán
- Khách hàng chờ đợi được thanh toán
- Khách hàng thực hiện thanh toán

2.1.2 Quy trình nghiệp vụ trong hệ thống

Từ quy trình mua sắm thực tế, ta tiến hành chuyển đổi sang các quy trình nghiệp vụ mà hệ thống sẽ hỗ trợ.

Mua hàng

Bước 1: Tạo giỏ hàng

Một khách hàng không cần phải đăng ký, đăng nhập trên trang web khi ghé thăm và xem các sản phẩm của cửa hàng. Quy trình đặt hàng chỉ thực sự bắt đầu ngay khi khách hàng chọn

một sản phẩm và thêm nó vào giỏ hàng. Khách hàng bắt buộc phải đăng nhập tài khoản để có thể thực hiện quy trình đặt hàng.

Sản phẩm được chọn sẽ lưu vào trong giỏ hàng tương ứng với mỗi khách hàng và có thể được xem lại. Nếu khách hàng không hoàn thành thủ tục thanh toán thì các sản phẩm vẫn được lưu trữ trong giỏ hàng.

Trường hợp sản phẩm đã bán hết thì mặt hàng đó trong giỏ hàng của khách sẽ chuyển sang trạng thái hết hàng. Khi khách hàng trở lại trang web, giỏ hàng vẫn đảm bảo chứa các sản phẩm để khách hàng tiếp tục mua sắm. Hệ thống sẽ thực hiện kiểm tra để cập nhật lại giá cả đối với các mặt hàng đã chuyển sang trạng thái tồn kho hoặc giảm giá trong giỏ của khách hàng. Điều này sẽ được cập nhật nếu sản phẩm có sự thay đổi mỗi khi khách hàng trở lại giỏ hàng ở các giai đoạn sau.

Bước 2: Checkout

Khi khách hàng quyết định hoàn thành việc mua hàng và chọn “Tiến hành thanh toán”, bước đầu tiên của quy trình thanh toán được bắt đầu.

Bước 3: Chọn địa chỉ giao hàng

Trong bước thứ hai của thủ tục thanh toán, thông tin địa chỉ vận chuyển và thanh toán được hiển thị vào cùng với loại giao hàng ưa thích như giao hàng nhanh, giao hàng tiết kiệm, giao hàng tiêu chuẩn,... Thông tin địa chỉ sẽ được hiển thị tự động nếu khách hàng đã đăng nhập và có hồ sơ người dùng đã đăng ký với thông tin địa chỉ được thiết lập mặc định. Khách hàng có thể thay đổi địa chỉ mặc định trong quá trình thanh toán bằng cách lựa chọn các địa chỉ đã được thêm sẵn vào danh sách địa chỉ trước đó hoặc tạo mới một địa chỉ khác.

Bước 4: Thanh toán

Khoản thanh toán sẽ được thêm vào đơn mua hàng. Hệ thống sẽ tính tổng số tiền bao gồm tiền mua và phí vận chuyển. Trong bước này, khách hàng chọn một phương thức thanh toán ví dụ bằng thẻ tín dụng (đã được đăng ký và xác minh) hoặc tiền mặt. Ngoài ra, cửa hàng sẽ cung cấp một số mã voucher giảm giá cho khách hàng khi mua hàng, giá trị voucher sẽ được tính vào tổng số tiền khi khách hàng chọn mã.

Bước 5: Đơn hàng được tạo

Đơn hàng sẽ được tạo trong hệ thống khi thanh toán được giải quyết với trạng thái chờ xác nhận từ cửa hàng. Các thông tin liên quan trong các đơn hàng sẽ được hiển thị trong trang đơn mua hàng để khách hàng dễ dàng theo dõi tiến độ giao hàng cũng như có thể thực hiện các thay đổi khi cần thiết ví dụ hủy bỏ đơn hàng khi đơn hàng vẫn chưa được bàn giao cho bên đơn vị vận chuyển hoặc thay đổi địa chỉ giao hàng.

Xử lý đơn hàng

Bước 1: Xác nhận đơn hàng

Nhân viên bán hàng sẽ xem đơn hàng của khách thực hiện kiểm tra kho hàng và tình trạng sản phẩm để tiến hành bấm xác nhận đơn hàng cho khách hàng. Khách hàng sẽ được thông báo rằng đơn hàng đã được xác nhận.

Bước 2: Đóng gói

Sản phẩm sẽ được nhân viên cửa hàng đóng gói. Sau khi được xác minh nó sẽ được phát hành. Nhân viên sẽ cập nhật trạng thái đang đóng gói cho đơn đặt hàng trên hệ thống.

Bước 3: Thêm picklist

Các sản phẩm vận chuyển sẽ được thêm vào picklist. Picklist là danh sách mà kho sẽ sử dụng để thực hiện vận chuyển các sản phẩm theo thứ tự. Nói đơn giản, picklist cho phép bạn nhanh chóng tạo danh sách các đơn đặt hàng cần hoàn thành. Chỉ cần chọn các đơn đặt hàng từ danh sách đơn hàng và chọn tạo picklist. Ngoài ra, ở bước này nhân viên cũng sẽ tạo ra một packing slip (phiếu đóng gói), đó là phiếu giấy sẽ được dàn vào gói hàng để vận chuyển

Bước 4: Vận chuyển

Khi đã bàn giao đơn hàng cho đơn vị vận chuyển, nhân viên cửa hàng sẽ xác nhận đơn hàng đã giao cho ĐVVC. Một tracking number từ nhà vận chuyển sẽ được hiển thị lên đơn mua hàng của khách để giúp khách hàng theo dõi tình trạng vận chuyển gói hàng. Sau khi khách hàng nhận đơn hàng từ người vận chuyển, họ sẽ chọn “Đã nhận hàng” lúc này đơn hàng của khách sẽ chuyển sang trạng thái đơn hàng đã hoàn tất.

Xử lý sau bán hàng

Bước 1: Xác nhận đơn hàng

Sau khi nhận hàng từ ĐVVC, khách hàng có hai lựa chọn là xác nhận hoàn tất đơn hàng hoặc yêu cầu trả hàng và hoàn tiền.

Đối với chức năng trả hàng và hoàn tiền, hệ thống sẽ thực hiện như sau:

Chỉ những đơn hàng đã hoàn tất mới có chức năng trả hàng. Sau khi lựa chọn mặt hàng không hài lòng, hệ thống sẽ cung cấp lựa chọn trả hàng và hoàn tiền cho khách trong vòng 3 ngày kể từ ngày khi khách hàng xác nhận đã nhận hàng. Đơn trả hàng sẽ được bên cửa hàng xem xét và xác nhận.

Sau khi yêu cầu trả hàng và hoàn tiền được cửa hàng xác nhận, khách hàng sẽ đóng gói và gửi cho bên đơn vị vận chuyển. Những thông tin về quá trình vận chuyển sẽ được đơn vị vận chuyển thông báo qua hệ thống. Khách hàng sẽ nhận lại được tiền thông qua các phương thức giao dịch mà hai bên đã thống nhất sau khi cửa hàng nhận được sản phẩm. Cửa hàng sẽ chọn chức năng “Đã hoàn tiền” và khách hàng sẽ xác nhận để hoàn tất quá trình xử lý trả hàng. Hệ thống sẽ cập nhập lại tiền thanh toán của khách hàng đối với đơn hàng đã có hoàn tiền.

Nếu khách hàng đồng ý nhận hàng, sẽ vào hệ thống và xác nhận hoàn tất đơn hàng

Bước 2: Đánh giá

Sau khi đơn hàng đã hoàn tất, khách hàng có thể đánh giá sản phẩm trên hệ thống bằng cách đánh giá chất lượng sản phẩm qua sao, bình luận, đăng ảnh của sản phẩm lên phần bình luận sản phẩm.

2.2 Phân tích yêu cầu

2.2.1 Đặc tả hệ thống

Hệ thống mua sắm online giúp đưa sản phẩm của cửa hàng đến gần nhiều đối tượng khách hàng hơn trước. Thông qua website, khách hàng có thể xem và tra cứu những thông tin về các sản phẩm bày bán, cũng như có thể dễ dàng tìm kiếm mặt hàng mà bản thân mong muốn dựa vào các đặc điểm như: màu sắc, kích thước, giá cả, thể loại, chủ đề,... mà không cần phải vất vả tìm kiếm như trước.

Khách hàng có thể vào hệ thống để xem và tra cứu các sản phẩm của cửa hàng, đối với người dùng này thì không cần phải đăng nhập vào hệ thống. Còn đối với khách hàng để mua được sản phẩm khách hàng cần phải đăng ký tài khoản cá nhân. Để đăng ký được tài khoản, khách hàng cần cung cấp các thông tin cá nhân như họ tên, giới tính, email, số điện thoại, địa chỉ. Sau khi đăng ký thành công, khách hàng đăng nhập vào website để có thể thực hiện mua sản phẩm. Khi mật khẩu của khách hàng bị mất hay quên, khách hàng có thể khôi phục mật khẩu qua email lúc đăng ký.

Khi truy cập vào website, khách hàng sẽ tìm kiếm hoặc tham khảo sản phẩm dựa trên chủ đề, thể loại, mà khách hàng mong muốn thông qua chức năng tìm kiếm. Chức năng này hỗ trợ khách hàng tìm kiếm sản phẩm dựa trên đặc điểm của sản phẩm như: giá cả, thể loại, chủ đề, màu sắc, kích thước,... Đối với khách hàng chưa có nhu cầu rõ ràng thì hệ thống sẽ hiển thị các sản phẩm nổi bật hoặc sản phẩm bán chạy nhất của cửa hàng lên trang chủ để khách có thể tham khảo. Khách hàng có thể đi đến quyết định mua sản phẩm đó bằng việc thêm sản phẩm vào giỏ hàng. Giỏ hàng là nơi chứa các thông tin về sản phẩm mà khách đã lựa chọn để mua như tên sản phẩm, kích thước, màu sắc, số lượng, số tiền. Tại đây, khách hàng có thể thay đổi, thêm, xóa sản phẩm. Giỏ hàng được quy định lưu trữ tối đa 50 sản phẩm.

Để mua sản phẩm, khách hàng phải có tài khoản. Khi đã truy cập vào tài khoản, khách hàng sẽ chọn lựa các mặt hàng trong giỏ hoặc chọn trực tiếp sản phẩm trên hệ thống qua nút mua hàng để tiến hành thanh toán. Để tạo đơn hàng thành công, khách hàng phải chọn lựa hình thức thanh toán, đơn vị vận chuyển. Ngoài ra, địa chỉ nhận hàng sẽ được mặc định là địa chỉ mà khách hàng đăng ký lúc tạo tài khoản, khách hàng có thể thay đổi địa chỉ bằng cách thêm địa chỉ mới hoặc thay đổi địa chỉ mặc định. Voucher sẽ được cửa hàng cung cấp trong lúc mua hàng, khách hàng có thể lựa chọn và thêm voucher vào đơn hàng.

Khi đã tiến hành đặt hàng thành công, khách hàng sẽ chờ đợi bên cửa hàng xác nhận đơn hàng. Trong lúc chờ đợi, khách hàng sẽ được thực hiện chức năng hủy đơn hàng. Khi đơn hàng đã được xác nhận, khách hàng sẽ không thể hủy đơn hàng được nữa.

Trong lúc chờ đợi nhận hàng, khách hàng có thể xem xét tình trạng đơn hàng như các thông tin gói hàng, thông tin vận chuyển thông qua đơn đặt hàng trên hệ thống.

Sau khi nhận hàng, khách hàng có thể đánh giá sản phẩm hoặc lựa chọn trả hàng và hoàn tiền trên hệ thống.

Nhân viên trong hệ thống mua sắm có hai đối tượng chính là: nhân viên bán hàng và nhân viên kho vận, quản lý bán hàng. Người quản trị viên (admin) sẽ quản trị các người dùng trong hệ thống như tạo hồ sơ, phân quyền, quản lý nhân viên, quản lý khách hàng.

Nhân viên bán hàng chịu trách nhiệm quản lý đơn hàng như xác nhận đơn hàng sau khi đơn hàng của khách được tạo trong hệ thống. Đối với những yêu cầu trả hàng và hoàn tiền, nhân viên bán hàng sẽ thực hiện xem xét và xác nhận yêu cầu này cho khách hàng. Sau khi hoàn tất quá trình nhận hàng và chuyển tiền, nhân viên sẽ thực hiện xác nhận hoàn tất đơn trả hàng. Ngoài ra, nhân viên bán hàng cũng là người sẽ trực tiếp trao đổi với khách hàng khi khách hàng có thắc mắc liên quan đến mua hàng hoặc sản phẩm.

Chức năng của nhân viên kho vận trong quy trình mua bán là người có quyền quản lý các mặt hàng của sản phẩm như: thêm, sửa, xóa. Ngoài ra, nhân viên kho vận còn có chức năng xem các đơn hàng để chuẩn bị đóng gói cũng như tạo ra các picklist từ hệ thống. Trong suốt quá trình chuẩn bị đóng gói, vận chuyển, ... nhân viên kho vận sẽ thực hiện cập nhật các trạng thái của đơn hàng như đã đóng gói, đã giao cho đơn vị vận chuyển, đã nhận hàng hoàn trả của khách.

Quản lý bán hàng trong hệ thống là người có chức năng của nhân viên kho vận và chức năng của nhân viên bán hàng. Đối với các sản phẩm, người quản lý có thể xem thông kê các mặt hàng được yêu thích nhất, các mặt hàng bán chạy nhất cũng như các mặt hàng tồn kho để tạo ra các chương trình giảm giá sản phẩm cho khách hàng, thêm voucher giảm giá cho đơn hàng

2.2.2 Đặc tả yêu cầu

Business requirement

Vấn đề kinh doanh gặp phải trong quy trình mua hàng của khách:

- Khách hàng mất thời gian để di chuyển đến cửa hàng khi có nhu cầu mua sắm.
- Khách hàng phải mất thời gian để tìm kiếm sản phẩm như mong muốn
- Khách hàng phải chờ đợi thanh toán khi cửa hàng có nhiều khách mua hàng.

- Cửa hàng không đáp ứng được nhu cầu mua hàng của khách 24/24
- Cửa hàng bị giới hạn đối tượng khách hàng, có nghĩa những khách hàng ở xa cửa hàng sẽ không tiếp cận đến họ được.

Cơ hội kinh doanh khi chuyển đổi sang hệ thống bán hàng online:

- Có thể mở rộng thị trường ra khắp nơi trên lãnh thổ Việt Nam
- Tối ưu hóa việc quản lý đơn hàng của khách hàng.
- Có thể dễ dàng sử dụng các thông tin mua hàng của khách để thực hiện các chiến lược bán hàng cho phù hợp.

Functional requirement

Phân hệ đặt hàng trên website:

- Cho phép khách hàng tạo tài khoản
- Cho phép khách hàng quản lý tài khoản của họ
- Cho phép khách hàng lọc hoặc tìm kiếm sản phẩm.
- Cho phép đăng nhập vào hệ thống
- Cho phép thêm sản phẩm vào giỏ hàng
- Cho phép xóa sản phẩm ra khỏi giỏ hàng
- Cho phép tùy chỉnh các option cho các sản phẩm đã được thêm vào giỏ hàng
- Cho phép thực hiện thêm, xóa, sửa đổi, xem địa chỉ nhận hàng
- Cho phép thêm voucher giảm giá vào đơn đặt hàng.
- Cho phép lựa chọn đơn vị vận chuyển.
- Cho phép lựa chọn địa chỉ nhận hàng
- Cho phép hủy đơn hàng.
- Cho phép khách hàng xem trạng thái đơn hàng của họ
- Cho phép thực hiện yêu cầu trả hàng.
- Cho phép xem tất cả các đơn hàng đã đặt.

- Cho phép đánh giá sản phẩm sau mua hàng.

Phân hệ quản lý sản phẩm cho cửa hàng:

- Cho phép thêm/sửa/xóa các chủ đề thời trang
- Cho phép thêm/sửa/xóa các thể loại thời trang
- Cho phép thêm/sửa/xóa các sản phẩm
- Cho phép thêm các sản phẩm có liên quan với nhau
- Cho phép giảm giá sản phẩm có thời hạn
- Cho phép thêm/sửa/xóa nhà cung cấp
- Cho phép xem thống kê các sản phẩm bán chạy nhất

Phân hệ xử lý đơn hàng:

- Cho phép xác nhận đơn đặt hàng
- Cho phép cập nhật trạng thái đơn hàng
- Cho phép xác nhận yêu cầu trả hàng và hoàn tiền
- Cho phép xác nhận hoàn tất đơn hàng
- Cho phép xem tất cả đơn hàng trong một thời gian cố định

Ngoài ra còn có một số yêu cầu về mặt thông tin khác như:

- Phải lưu trữ thông tin đơn đặt hàng của khách
- Phải xem được danh sách các sản phẩm giảm giá trong một thời gian cố định trên một màn hình
- Phải quản lý được danh sách các sản phẩm theo chủ đề, thể loại
- Phải lưu trữ giá sản phẩm vào thời điểm mua hàng

Non- Functional requirement

- Hệ thống có khả năng thực thi trên bất kỳ web browser nào
- Hệ thống đảm bảo khả dụng 24/24.
- Hệ thống phải an toàn đối với loại tấn công đầu vào XSS injection
- Hệ thống phải tính toán giá trị đơn hàng chính xác
- Có khả năng phát triển tính năng giảm giá sản phẩm có thời hạn mà không làm thay đổi dữ liệu cũ của sản phẩm
- Giao diện đơn giản, dễ thao tác, thời gian đáp ứng của hệ thống nhanh

2.2.3 Xác định tác nhân và use case

Xác định tác nhân

STT	Tác nhân	Đặc tả
1	Người dùng	Là người có những chức năng cơ bản trong hệ thống như: đăng nhập, đăng xuất, đổi mật khẩu.
2	Khách hàng	Là người sử dụng các chức năng mà hệ thống bán hàng cung cấp như sử dụng giỏ hàng để lưu trữ, tùy chỉnh sản phẩm, mua hàng... Ngoài ra, khách hàng còn được cấp tài khoản đăng nhập vào hệ thống để thực hiện quản lý đơn mua hàng, quản lý tài khoản,..
3	Nhân viên kho vận	Nhân viên kho vận sẽ thực hiện kiểm tra tình trạng hàng hóa. Là người chịu trách nhiệm quản lý sản phẩm, thể loại, chủ đề, nhà cung cấp. Ngoài ra, đối với đơn hàng của khách nhân viên này sẽ cập nhật tình trạng gói hàng của khách lên hệ thống giúp khách hàng nắm rõ hàng hóa của họ
4	Nhân viên bán hàng	Nhân viên bán hàng thực hiện các chức năng hỗ trợ xác nhận các yêu cầu từ phía khách hàng cũng như trực tiếp tư vấn giao tiếp với khách.
5	Quản lý bán hàng	Người quản lý bán hàng trong hệ thống sẽ có các chức năng của nhân viên kho vận và nhân viên bán hàng. Ngoài ra, đối tượng này cũng có thể xem các báo cáo liên quan đến sản phẩm, đơn hàng để tạo ra các voucher giảm giá cho đơn hàng.
6	Admin	Người quản trị viên sẽ quản trị các người dùng trong hệ thống như tạo hồ sơ, phân quyền, quản lý nhân viên, quản lý khách hàng..
7	Đơn vị vận chuyển	Có chức năng cập nhật thông tin vận chuyển của đơn hàng.

Xác định use case

ID	Tên use case	Mô tả	Actor
UC01	Đăng nhập	Chức năng đăng nhập tài khoản cho phép các actor có thể đăng nhập vào hệ thống. Tùy từng loại actor mà có quyền truy cập khác nhau	Khách hàng, nhân viên kho vận, nhân viên bán hàng, quản lý bán hàng, admin
UC02	Đăng xuất	Chức năng cho phép các actor khi truy cập vào tài khoản có thể đăng xuất khỏi tài khoản	Khách hàng Nhân viên kho vận Nhân viên bán hàng Quản lý bán hàng Admin
UC03	Đổi mật khẩu	Chức năng cho phép các actor có thể đổi mật khẩu tài khoản	Khách hàng Nhân viên kho vận Nhân viên bán hàng Quản lý bán hàng Admin
UC04	Đăng ký tài khoản	Hệ thống cho phép tac nhân khách vãng lai có thể tự đăng ký tài khoản khi muốn trở thành khách hàng của hệ thống (khách hàng có tài khoản)	Khách hàng
UC05	Xem sản phẩm	Hệ thống cho phép tất cả actor khi truy cập vào trang web của cửa hàng đều có thể xem được các sản phẩm trưng bày	Khách hàng
UC06	Tìm kiếm sản phẩm	Chức năng cho phép các actor có thể tìm kiếm sản phẩm theo nhu cầu mà không cần phải đăng nhập vào hệ thống	Khách hàng
UC07	Quản lý địa chỉ nhận hàng	Khách hàng có thể tùy ý chỉnh sửa địa chỉ nhận hàng khi đã có tài khoản trong hệ thống như thêm địa chỉ, chỉnh sửa địa chỉ mặc định, sửa địa chỉ mặc định, xóa địa chỉ mặc định	Khách hàng

UC08	Quản lý order	Đây là chức năng cho phép khách hàng quản lý các đơn đặt hàng trong hệ thống	Khách hàng
UC09	Checkout	Chức năng cho phép khách hàng thực hiện gửi lệnh yêu cầu mua hàng	Khách hàng
UC10	Thêm sản phẩm vào giỏ hàng	Khi khách hàng xem các sản phẩm trên website để thực hiện đặt hàng hoặc có nhu cầu lưu trữ món hàng, khách hàng có thể thêm sản phẩm đó vào giỏ hàng	Khách hàng
UC11	Thay đổi địa chỉ nhận hàng	Trong quá trình đặt hàng, khách hàng có thể thay đổi địa chỉ giao hàng mặc định trên trang đặt hàng của hệ thống	Khách hàng
UC12	Xác nhận thanh toán	Để có thể thực hiện lệnh checkout, khách hàng phải thực hiện chọn lựa đơn vị vận chuyển và chọn hình thức thanh toán	
UC13	Chọn đơn vị vận chuyển	Khách hàng phải lựa chọn đơn vị vận chuyển trong quá trình đặt hàng	Khách hàng
UC14	Chọn hình thức-thanh toán	Khách hàng phải lựa chọn hình thức thanh toán như thanh toán qua thẻ, thanh toán bằng tiền mặt để có thể tiến hành đặt hàng	Khách hàng
UC15	Chọn Voucher	Khách hàng có thể lựa chọn voucher mà hệ thống cung cấp để thêm vào đơn đặt hàng để nhận được mức giá tốt nhất	Khách hàng
UC16	Hủy đơn đặt hàng	Khách hàng có thể hủy đơn đặt hàng trước khi nhân viên bán hàng thực hiện xác nhận đơn đặt hàng.	Khách hàng
UC17	Xem đơn mua hàng	Hệ thống cung cấp chức năng xem đơn mua hàng cho khách hàng	Khách hàng

UC18	Yêu cầu trả hàng và hoàn tiền	Khi nhận hàng thành công, khách hàng có thể kiểm tra hàng hóa. Nếu không hài lòng với sản phẩm, trong vòng 3 ngày kể từ khi nhận hàng khách hàng có thể thực hiện yêu cầu trả hàng và hoàn tiền thay vì xác nhận hoàn thành đơn mua hàng	Khách hàng
UC19	Xác nhận hoàn tất đơn hàng	Khi nhận hàng thành công, nếu hài lòng với sản phẩm khách hàng sẽ chọn xác nhận để kết thúc đơn mua hàng. Nếu quá 3 ngày kể từ khi nhận hàng mà không thực hiện xác nhận, hệ thống sẽ tự thực hiện xác nhận.	Khách hàng
UC20	Đánh giá sản phẩm	Sau khi xác nhận hoàn tất đơn mua hàng, khách hàng có thể đánh giá sản phẩm như bình luận, thêm hình ảnh thực tế, đánh giá sao.	Khách hàng
UC21	Quản lý tài khoản	Khách hàng có thể tự do sửa chữa thông tin tài khoản.	Khách hàng
UC22	Quản lý giỏ hàng	Khách hàng có thể thực hiện xem các sản phẩm trong giỏ hàng, xóa các sản phẩm, sửa chữa thông tin của sản phẩm trong giỏ như: kích thước, số lượng, màu sắc	Khách hàng
UC23	Quản lý sản phẩm	Actor có chức năng CRUD đối với các sản phẩm của cửa hàng	Nhân viên kho vận Quản lý bán hàng
UC24	Quản lý thể loại	Actor có chức năng CRUD đối với các thể loại của sản phẩm	Nhân viên kho vận Quản lý bán hàng
UC25	Quản lý chủ đề	Actor có chức năng CRUD đối với các chủ đề của sản phẩm	Nhân viên kho vận Quản lý bán hàng
UC26	Quản lý đơn hàng	Chức năng cho phép actor có thể xem/cập nhật các đơn hàng có trong hệ thống	Nhân viên kho vận Quản lý bán hàng

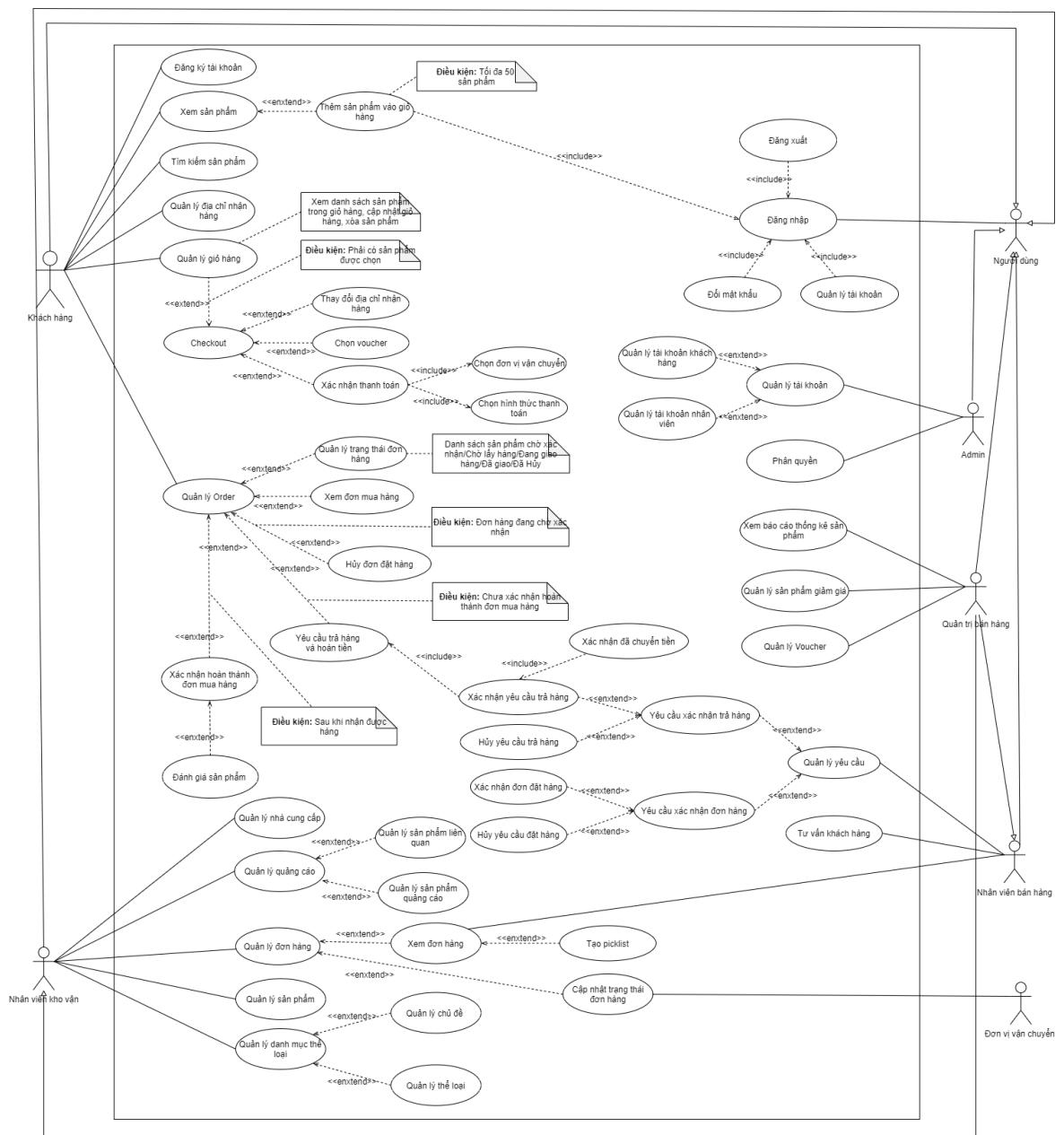
UC27	Cập nhật trạng thái đơn hàng	Actor có chức năng cập nhật trạng thái đơn hàng của khách. Các trạng thái là: đang đóng gói, đã giao cho đơn vị vận chuyển, đã nhận hàng	Nhân viên kho vận Quản lý bán hàng
UC28	Quản lý nhà cung cấp	Actor có chức năng CRUD đối với các nhà cung cấp hàng hóa của cửa hàng	Nhân viên kho vận Quản lý bán hàng
UC29	Quản lý sản phẩm liên quan	Actor có thể quản lý mối quan hệ giữa các sản phẩm	Nhân viên kho vận Quản lý bán hàng
UC30	Xem đơn mua hàng	Chức năng cung cấp cho actor để thực hiện xem thông tin đơn hàng của khách hàng	Nhân viên kho vận Quản lý bán hàng
UC31	Tạo picklist	Chức năng có phép actor có thể in nội dung đơn hàng của khách hàng	Nhân viên kho vận Quản lý bán hàng Nhân viên bán hàng
UC32	Tư vấn khách hàng	Nhân viên sẽ thực hiện trả lời các câu hỏi của khách hàng trên diễn đàn cũng như trong chat box	Nhân viên bán hàng
UC34	Yêu cầu xác nhận đơn đặt hàng	Hệ thống sẽ hiển thị tất cả các đơn hàng có yêu cầu xác nhận.	Nhân viên bán hàng
UC35	Hủy yêu cầu đặt hàng	Nhân viên sẽ thực hiện xem xét đơn đặt hàng để xác nhận hủy đơn đặt hàng cho khách	Nhân viên bán hàng
UC36	Xác nhận yêu cầu đặt hàng	Nhân viên sẽ thực hiện xem xét đơn đặt hàng để xác nhận đơn đặt hàng cho khách	Nhân viên bán hàng
UC37	Yêu cầu xác nhận trả hàng	Hệ thống sẽ hiển thị tất cả đơn hàng có yêu cầu đổi/trả hàng.	Nhân viên bán hàng
UC38	Xác nhận yêu cầu trả hàng và hoàn tiền	Nhân viên sẽ xem xét yêu cầu đổi trả hàng của khách hàng để thực hiện xác nhận yêu cầu	Nhân viên bán hàng
UC39	Hủy yêu cầu trả hàng và hoàn tiền	Nhân viên sẽ xem xét yêu cầu đổi trả hàng của khách hàng, nếu không hợp lệ sẽ hủy yêu cầu	Nhân viên bán hàng

UC40	Quản lý voucher	Actor có quyền thêm/sửa/xóa các voucher giảm giá cho khách hàng lựa chọn khi tiến hành đặt hàng	Quản lý bán hàng
UC41	Quản lý sản phẩm giảm giá	Actor có quyền thực hiện sửa đổi giá trị sản phẩm trong một khoảng thời gian nhất định	Quản lý bán hàng
UC42	Xem báo cáo thống kê sản phẩm	Actor có quyền xem các báo cáo thống kê có liên quan đến sản phẩm	Quản lý bán hàng
UC43	Quản lý tài khoản	Hệ thống hiển thị tất cả danh sách tài khoản của nhân viên và khách hàng	Admin
UC44	Quản lý nhân viên	Actor có chức năng CRUD đối với tài khoản nhân viên	Admin
UC45	Quản lý khách hàng	Actor có chức năng CRUD đối với tài khoản khách hàng	Admin
UC46	Phân quyền	Actor có chức năng phân quyền cho các tài khoản nhân viên	Admin

2.3 Thiết kế hệ thống

2.3.1 Sơ đồ use case

USE CASE DIAGRAM



Hình 1. Sơ đồ use case

2.3.2 Đặc tả use case

Đăng nhập

ID: UC01	
Use case: Đăng nhập	
Actor: Khách hàng, Admin, Nhân viên kho vận, quản lý bán hàng, nhân viên bán hàng	
Description: <ul style="list-style-type: none">• Xảy ra trên Website khi khách hàng muốn đăng nhập hoặc sử dụng các chức năng yêu cầu đăng nhập• Admin, quản lý, nhân viên phải đăng nhập vào hệ thống mới có thể sử dụng các chức năng	
Trigger: <ul style="list-style-type: none">• Khách hàng đăng nhập hoặc sử dụng các chức năng yêu cầu đăng nhập mà chưa đăng nhập• Các Actor khác đăng nhập vào hệ thống	
Precondition: <ul style="list-style-type: none">• Tài khoản của Actor đã được kích hoạt	
Normal Course: <ol style="list-style-type: none">1. Actor chọn vào đăng nhập2. Actor nhập username và password3. Actor nhấp nút đăng nhập	Information for steps: <ol style="list-style-type: none">1.1. Hệ thống hiển thị giao diện đăng nhập3.1. Hệ thống cho phép sử dụng các chức năng nếu thông tin đăng nhập đúng
Postconditions: Đăng nhập thành công	
Exception: Nhập sai username hoặc password.	

Đăng xuất

ID: UC02	
Use case: Đăng xuất	
Actor: Khách hàng, Admin, Nhân viên kho vận, quản lý bán hàng, nhân viên bán hàng	
Description: Khi Actor muốn đăng xuất	
Trigger: Actor nhấn chọn đăng xuất	
Precondition: Đã đăng nhập vào hệ thống	
Normal Course: 1. Actor chọn vào đăng xuất	Information for steps: 1.1 Hệ thống đăng xuất thông tin của Actor và trả lại trang đăng nhập
Postconditions: Đăng xuất thành công	
Exception: Không	

Xem sản phẩm vào giỏ hàng

Use case: Xem sản phẩm trong giỏ hàng	ID: UC05	Priority: High
Actor: Khách hàng		
Description: Xảy ra trên Website khi khách đã đăng nhập tài khoản vào hệ thống thành công và nhấn vào nút vào giỏ hàng.		
Trigger: Khách hàng nhấn nút vào giỏ hàng		
Precondition: 1. Đã đăng nhập vào hệ thống		
Normal Course: 1. Người dùng chọn vào giỏ hàng	Information for steps: 1.1 Hiển thị trang website của giỏ hàng	
Postconditions: Khách hàng xem được danh sách các sản phẩm mà họ thêm vào trong giỏ hàng		
Exception: Người dùng chưa đăng nhập.		

Tìm kiếm sản phẩm

ID: UC06	
Use case: Tìm kiếm sản phẩm	
Actor: Khách hàng	
Description: Xảy ra trên Website khi khách hàng muốn tìm kiếm sản phẩm	
Trigger: Khách hàng nhập thông tin sản phẩm trên thanh tìm kiếm	
Precondition: Không	
Normal Course: 1. Khách hàng nhập thông tin sản phẩm trên thanh tìm kiếm 2. Khách hàng nhấp nút tìm kiếm	Information for steps: 2.1 Hệ thống lọc các sản phẩm có thông tin phù hợp và hiển thị các sản phẩm đó cho khách hàng
Postconditions: Tìm kiếm sản phẩm thành công	
Exception: Không	

Quản lý địa chỉ nhận hàng

Use case: Quản lý địa chỉ nhận hàng	ID: UC07	Priority: Must Have		
Actor: Khách hàng				
Description:				
<ul style="list-style-type: none"> Người dùng có nhu cầu thêm mới, chỉnh sửa, xem, xóa địa chỉ giao hàng đã đăng ký trước đó. Xảy ra trên website khi người dùng truy cập vào địa chỉ URL của website và thực hiện 				
Trigger:				
<ul style="list-style-type: none"> Khách hàng thực hiện lệnh quản lý địa chỉ trong quản lý tài khoản 				
Precondition:				
<ul style="list-style-type: none"> Khách hàng truy cập vào website của cửa hàng thành công Khách hàng đăng nhập vào tài khoản thành công 				
Normal Course:	Information for steps:			
<ol style="list-style-type: none"> Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản khách hàng Thêm, chỉnh sửa, xem, xóa địa chỉ giao hàng Cập nhật thành công 	1.1 Hệ thống xác thực tài khoản trong hệ thống 1.2 Trả về kết quả đăng nhập 2.1 Hệ thống thêm địa chỉ mới vào danh sách địa chỉ giao hàng của khách hàng 2.2 Hệ thống cập nhật lại thông tin địa chỉ của khách hàng 2.3 Hệ thống hiển thị thông tin địa chỉ giao hàng của khách hàng 2.4 Hệ thống xóa bỏ địa chỉ ra khỏi danh sách của khách hàng 3.1 Hệ thống lưu trữ những cập nhật trên database			
Postconditions:				
<ul style="list-style-type: none"> Khách hàng thêm/sửa/xem/xóa địa chỉ giao hàng thành công Hệ thống ghi nhận dữ liệu 				
Exception:				
<ul style="list-style-type: none"> Khách hàng nhập thiếu thông tin địa chỉ khi thực hiện thêm/sửa địa chỉ 				

Xem đơn hàng

Use case: Xem đơn hàng	ID: UC26	Priority: High		
Actor: Khách hàng				
Description: Xảy ra trên Website khi khách hàng muốn kiểm tra trạng thái đơn hàng (Chờ xác nhận/Chờ lấy hàng/Đang giao hàng/Đã giao/Đã Hủy) của mình khi đã thanh toán thành công trong danh mục Checkout.				
Trigger: Khách hàng nhấn chọn quản lý trạng thái đơn hàng				
Precondition: 1. Đã đăng nhập vào hệ thống 2. Đã có đơn hàng trong hệ thống				
Normal Course: 1. Người dùng chọn vào đơn hàng 2. Người dùng nhấn vào một đơn hàng cụ thể.	Information for steps: 1.1 Hiển thị trang website quản lý đơn hàng chứa danh sách các đơn hàng của khách 2.1 Hiển thị trang website chứa chi tiết thông tin đơn hàng			
Postconditions: Xem chi tiết đơn hàng				
Exception: - Người dùng chưa đăng nhập.				

Thêm sản phẩm vào giỏ hàng

Use case: Thêm sản phẩm vào giỏ hàng	ID: UC10	Priority: High		
Actor: Khách hàng				
Description: Xảy ra trên Website khi khách đã đăng nhập tài khoản vào hệ thống thành công và nhấn vào nút thêm vào giỏ hàng trong sản phẩm chi tiết.				
Trigger: Khách hàng nhấn nút thêm vào giỏ hàng				
Precondition: 1. Đã đăng nhập vào hệ thống				
Normal Course: 1. Người dùng chọn chi tiết sản phẩm 2. Người dùng nhấn nút thêm vào giỏ hàng.	Information for steps: 1.1 Hiển thị trang website của chi tiết sản phẩm 2.1 Hệ thống hiển thị thông báo thêm sản phẩm vào giỏ hàng thành công nếu giỏ hàng chưa dưới 50 sản phẩm 2.2 Hệ thống hiển thị thông báo thêm sản phẩm vào giỏ hàng thành công nếu giỏ hàng chứa trên 50 sản phẩm			
Postconditions: Sản phẩm được thêm vào giỏ hàng				
Exception: 1. Người dùng chưa đăng nhập 2. Sản phẩm đã đạt số lượng 50 trong giỏ hàng				

Thay đổi địa chỉ nhận hàng

Use case: Thay đổi địa chỉ nhận hàng	ID: UC11	Priority:
Actor: Khách hàng		
Description: Xảy ra trên Website khi khách hàng muốn thay đổi địa chỉ nhận hàng trước khi xác nhận thanh toán.		
Trigger: Khách hàng nhấn thay đổi địa chỉ nhận hàng		
Precondition: 1. Đã đăng nhập vào hệ thống 2. Đã có sản phẩm được chọn trong giỏ hàng		
Normal Course: 1. Người dùng chọn vào giỏ hàng 2. Người dùng nhấn nút thanh toán. 3. Người dùng nhấn nút thay đổi ở danh mục địa chỉ nhận hàng. 4. Người dùng nhấn nút xác nhận ở địa chỉ cần muốn thay đổi		Information for steps: 1.1 Hiển thị trang website của giỏ hàng. 2.1 Hiển thị trang website của thanh toán. 3.1 Hệ thống hiển thị danh sách địa chỉ của khách hàng. 4.1 Hệ thống hiển thị thông báo thay đổi địa chỉ thành công.
Postconditions: Thay đổi địa chỉ nhận hàng thành công		
Exception: - Người dùng chưa đăng nhập. - Chưa có sản phẩm nào được chọn		

Xác nhận thanh toán

Use case: Xác nhận thanh toán	ID: UC12	Priority: High
Actor: Khách hàng		
Description: Xảy ra trên Website khi khách hàng muốn thanh toán và nhấn nút thanh toán trong trang Checkout		
Trigger: Khách hàng nhấn chọn thanh toán		
<p>Precondition:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đã đăng nhập vào hệ thống 2. Đã có sản phẩm được chọn trong giỏ hàng 3. Đã chọn đơn vị vận chuyển 4. Đã chọn phương thức thanh toán 		
<p>Normal Course:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng chọn vào giỏ hàng 2. Người dùng nhấn nút thanh toán. 3. Người dùng nhấn nút chọn thanh toán 4. Người dùng nhấn xác nhận 		<p>Information for steps:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1.1 Hiển thị trang website của giỏ hàng. 2.1 Hiển thị trang website của thanh toán. 3.1 Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận thanh toán. 4.1 Hệ thống hiển thị thông báo thanh toán thành công. 4.2 Hệ thống chuyển về trang quản lý giỏ hàng.
<p>Postconditions:</p> <p>Xác nhận thanh toán thành công Đơn đặt hàng được gửi lên hệ thống</p>		
<p>Exception:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dùng chưa đăng nhập. - Chưa có sản phẩm nào được chọn - Chưa chọn đơn vị vận chuyển - Chưa chọn phương thức thanh toán 		

Chọn đơn vị vận chuyển

Use case: Chọn đơn vị vận chuyển	ID: UC13	Priority: High
Actor: Khách hàng		
Description: Xảy ra trên Website khi khách hàng muốn thanh toán bắt buộc phải lựa chọn đơn vị vận chuyển.		
Trigger: Khách hàng nhấn chọn đơn vị thanh toán		
Precondition: <ol style="list-style-type: none"> 1. Đã đăng nhập vào hệ thống 2. Đã có sản phẩm được chọn trong giỏ hàng 		
Normal Course: <ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng chọn vào giỏ hàng 2. Người dùng nhấn nút thanh toán. 3. Người dùng nhấn nút chọn đơn vị vận chuyển. 4. Người dùng nhấn nút chọn đơn vị vận chuyển cần muốn sử dụng. 		Information for steps: <ol style="list-style-type: none"> 1.1 Hiển thị trang website của giỏ hàng. 2.1 Hiển thị trang website của thanh toán. 3.1 Hệ thống hiển thị danh sách đơn vị vận chuyển đang có trong hệ thống. 4.1 Hệ thống hiển thị thông báo chọn đơn vị vận chuyển thành công.
Postconditions: Chọn đơn vị vận chuyển thành công		
Exception: <ul style="list-style-type: none"> - Người dùng chưa đăng nhập. - Chưa có sản phẩm nào được chọn 		

Chọn hình thức thanh toán

Use case: Chọn hình thức thanh toán	ID: UC14	Priority: High	
Actor: Khách hàng			
Description: Xảy ra trên Website khi khách hàng muốn thanh toán bắt buộc phải lựa chọn phương thức thanh toán.			
Trigger: Khách hàng nhấn chọn phương thức thanh toán			
Precondition:	1. Đã đăng nhập vào hệ thống 2. Đã có sản phẩm được chọn trong giỏ hàng		
Normal Course:	1. Người dùng chọn vào giỏ hàng 2. Người dùng nhấn nút thanh toán. 3. Người dùng nhấn nút chọn phương thức thanh toán. 4. Người dùng nhấn nút chọn phương thức thanh toán cần muốn sử dụng	Information for steps: 1.1 Hiển thị trang website của giỏ hàng. 2.1 Hiển thị trang website của thanh toán. 3.1 Hệ thống hiển thị danh sách phương thức thanh toán đang có trong hệ thống. 4.1 Hệ thống hiển thị thông báo chọn phương thức thanh toán thành công.	
Postconditions:	Chọn phương thức thanh toán thành công		
Exception:	- Người dùng chưa đăng nhập. - Chưa có sản phẩm nào được chọn		

Chọn voucher

Use case: Chọn Voucher	ID: UC15	Priority: Low
Actor: Khách hàng		
Description: Xảy ra trên Website khi khách hàng muốn tìm kiếm 1 phiếu giảm giá cho đơn hàng của mình trước khi xác nhận thanh toán.		
Trigger: Khách hàng nhấn chọn voucher		
Precondition: <ol style="list-style-type: none"> 1. Đã đăng nhập vào hệ thống 2. Đã có sản phẩm được chọn trong giỏ hàng 3. Đã có phiếu voucher trong hệ thống 4. Phải đủ điều kiện mua hàng của từng Voucher 		
Normal Course: <ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng chọn vào giỏ hàng 2. Người dùng nhấn nút thanh toán. 3. Người dùng nhấn nút chọn Voucher. 4. Người dùng nhấn nút chọn voucher cần muốn sử dụng 		Information for steps: <ol style="list-style-type: none"> 1.1 Hiển thị trang website của giỏ hàng. 2.1 Hiển thị trang website của thanh toán. 3.1 Hệ thống hiển thị danh sách voucher đang có trong hệ thống. 4.1 Hệ thống hiển thị thông báo chọn voucher thành công.
Postconditions: Chọn voucher thành công		
Exception: <ul style="list-style-type: none"> - Người dùng chưa đăng nhập. - Chưa có sản phẩm nào được chọn - Chưa có voucher nào trong hệ thống 		

Hủy đơn đặt hàng

Use case: Hủy đơn đặt hàng	ID: UC16	Priority: High		
Actor: Khách hàng				
Description: Xảy ra trên Website khi khách hàng muốn hủy đơn đặt hàng khi nhấn vào nút hủy đơn trong trang xem đơn mua hàng.				
Trigger: Khách hàng nhấn chọn hủy đơn đặt hàng				
Precondition: 1. Đã đăng nhập vào hệ thống 2. Đơn hàng phải ở trạng thái đang chờ xác nhận				
Normal Course: 1. Người dùng chọn vào xem đơn mua. 2. Chọn nút hủy đơn hàng của đơn hàng muốn hủy. 3. Chọn nút xác nhận hủy đơn đặt hàng.	Information for steps: 1.1 Hiển thị trang website của đơn mua. 2.1 Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận hủy đơn đặt hàng. 3.1 Hệ thống hiển thị thông báo hủy đơn đặt hàng thành công.			
Postconditions: Hủy đơn đặt hàng thành công Hệ thống cập nhật lại trạng thái đơn đặt hàng				
Exception: Người dùng chưa đăng nhập.				

Xem đơn mua hàng

Use case: Xem đơn mua hàng	ID: UC17	Priority: Must have
Actor: Khách hàng		
Description: Xảy ra trên Website khi khách hàng muốn xem lại thông tin đơn hàng		
Trigger: Khách hàng nhấn đơn mua hàng		
Precondition: Đã đăng nhập vào hệ thống		Information for steps:
Normal Course: <ul style="list-style-type: none">○ Người dùng nhấn vào quản lý order○ Người dùng nhấn vào đơn hàng		<p>1.1 Hệ thống hiển thị danh sách các đơn hàng</p> <p>2.1 Hệ thống hiển thị chi tiết thông tin đơn mua hàng</p>
Postconditions: Xem đơn mua hàng thành công		
Exception:		

Yêu cầu trả hàng và hoàn tiền

Use case: Yêu cầu trả hàng và hoàn tiền	ID: UC18	Priority: Must have				
Actor: Khách hàng						
Description: Xảy ra trên website mua hàng của khách sau khi khách hàng nhận được sản phẩm từ đơn vị vận chuyển và có mong muốn được trả hàng và hoàn tiền. Khách hàng sẽ vào quản lý đơn hàng để thực hiện gửi yêu cầu trả hàng trong vòng 3 ngày kể từ khi khách nhận được sản phẩm.						
Trigger: Khách hàng nhấn vào yêu cầu trả hàng và hoàn tiền						
<p>Precondition:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đã đăng nhập vào hệ thống • Chưa thực hiện xác nhận hoàn tất đơn mua hàng 						
Normal Course:	<p>Information for steps:</p> <table> <tr> <td>1. Người dùng truy cập vào mục đơn mua trên thanh menu</td><td>1.1 Hệ thống hiển thị danh sách các đơn đặt hàng</td></tr> <tr> <td>2. Người dùng chọn trả hàng và hoàn tiền</td><td>2.1 Hệ thống cập nhật yêu cầu của khách hàng với trạng thái chờ xác nhận</td></tr> </table>		1. Người dùng truy cập vào mục đơn mua trên thanh menu	1.1 Hệ thống hiển thị danh sách các đơn đặt hàng	2. Người dùng chọn trả hàng và hoàn tiền	2.1 Hệ thống cập nhật yêu cầu của khách hàng với trạng thái chờ xác nhận
1. Người dùng truy cập vào mục đơn mua trên thanh menu	1.1 Hệ thống hiển thị danh sách các đơn đặt hàng					
2. Người dùng chọn trả hàng và hoàn tiền	2.1 Hệ thống cập nhật yêu cầu của khách hàng với trạng thái chờ xác nhận					
Postconditions: gửi yêu cầu trả hàng và hoàn tiền thành công						
Exception: Không có						

Xác nhận hoàn tất đơn hàng

Use case: Xác nhận hoàn tất đơn hàng	ID: UC19	Priority: Must have
Actor: Khách hàng		
Description: Xảy ra trên website mua hàng của khách sau khi khách hàng nhận được sản phẩm từ đơn vị vận chuyển và đồng ý nhận hàng. Khách hàng sẽ vào mục đơn mua hàng để thực hiện xác nhận hoàn tất đơn hàng		
Trigger: Khách hàng nhấn vào xác nhận hoàn tất đơn hàng		
<p>Precondition:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đã đăng nhập vào hệ thống 		
<p>Normal Course:</p> <ol style="list-style-type: none"> 3. Người dùng truy cập vào mục đơn mua trên thanh menu 4. Người dùng chọn xác nhận hoàn tất đơn hàng 		Information for steps:
		1.2 Hệ thống hiển thị danh sách các đơn đặt hàng 2.1 Hệ thống cập nhật trạng thái đơn hàng đã hoàn tất
Postconditions: xác nhận hoàn tất đơn hàng thành công		
Exception: Không có		

Đánh giá sản phẩm

ID: UC20	
Use case: Đánh giá sản phẩm	
Actor: Khách hàng	
Description: Sau khi đơn hàng đã hoàn tất, khách hàng có thể đánh giá sản phẩm trên Website	
Trigger: Khách hàng nhấn chọn đánh giá sản phẩm trong đơn mua	
Precondition: <ul style="list-style-type: none">• Đã đăng nhập vào hệ thống• Đơn hàng phải ở trạng thái đã giao	Information for steps: <ol style="list-style-type: none">1. Khách hàng chọn vào đánh giá sản phẩm ở trong đơn hàng2. Khách hàng nhập thông tin đánh giá sản phẩm3. Khách hàng nhấn chọn lưu <ol style="list-style-type: none">1.1 Hệ thống hiển thị giao diện đánh giá sản phẩm3.1 Hệ thống lưu thông tin đánh giá vào databases3.2 Hiển thị thông báo đã đánh giá sản phẩm và trả lại trang đơn mua
Postconditions: Đánh giá sản phẩm thành công	
Exception: <ul style="list-style-type: none">• Khách hàng chưa đăng nhập• Chưa có đơn hàng nào ở trạng thái đã giao	

Quản lý giỏ hàng

Use case: Quản lý giỏ hàng	ID: UC22	Priority: Must Have
Actor: Khách hàng		
Description:		
<ul style="list-style-type: none"> Khách hàng có toàn quyền sử dụng giỏ hàng như thêm sản phẩm mới vào giỏ hàng, chỉnh sửa thông tin sản phẩm đã lựa chọn, xem các sản phẩm trong giỏ, xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng. 		
Trigger:		
<ul style="list-style-type: none"> Khách hàng truy cập vào giỏ hàng. 		
Precondition:		
<ul style="list-style-type: none"> Khách hàng truy cập vào website của cửa hàng thành công Khách hàng đăng nhập vào tài khoản thành công 		
Normal Course:	Information for steps:	
<ol style="list-style-type: none"> Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản khách hàng Tại website khách hàng lựa chọn sản phẩm và nhấn thêm vào giỏ hàng Chọn giỏ hàng Sửa/Xóa/Xem sản phẩm trong giỏ hàng 	1.1 Hệ thống xác thực tài khoản trong hệ thống 1.2 Trả về kết quả đăng nhập 2.1 Hệ thống thêm sản phẩm vào giỏ hàng 3.1 Hệ thống hiển thị trang giỏ hàng 4.1 Hệ thống cập nhật lại dữ liệu sản phẩm trong giỏ hàng 4.2 Hệ thống xóa dữ liệu sản phẩm ra khỏi giỏ hàng 4.3 Hiển thị trang chi tiết sản phẩm	
Postconditions:		
<ul style="list-style-type: none"> Khách hàng thêm/sửa/xóa/xem sản phẩm trong giỏ hàng thành công Hệ thống cập nhật dữ liệu 		
Exception:		
<ul style="list-style-type: none"> Khách hàng thêm quá số lượng quy định sản phẩm trong giỏ. Tối đa 100 sản phẩm 		

Quản lý sản phẩm

Use case: Quản lý sản phẩm	ID: UC23	Priority: Must Have
Actor: Nhân viên kho vận, quản lý bán hàng		
Description: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên có quyền thêm sản phẩm mới vào hệ thống khi cửa hàng nhập thêm các sản phẩm mới cũng như có quyền sửa đổi, xem, xóa các sản phẩm của hệ thống khi cần thiết. 		
Trigger: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên truy cập vào phần hệ quản lý sản phẩm 		
Precondition: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên truy cập vào website của cửa hàng thành công. Nhân viên đăng nhập vào tài khoản nhân viên thành công. Tài khoản nhân viên phải có quyền truy cập quản lý sản phẩm 		
Normal Course: <ol style="list-style-type: none"> Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản nhân viên Thêm, sửa, xem, xóa thông tin sản phẩm Cập nhật thành công 		Information for steps: <ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống xác thực tài khoản trong hệ thống 2. Trả về kết quả đăng nhập 3. Hệ thống thêm mới một sản phẩm vào cơ sở dữ liệu 4. Hệ thống cập nhật thông tin sản phẩm trong cơ sở dữ liệu 5. Hệ thống hiển thị thông tin sản phẩm 6. Hệ thống xóa sản phẩm ra khỏi danh sách quản lý 7. Hiển thị kết quả đã qua cập nhật
Postconditions: Nhân viên thêm/sửa/xem/xóa sản phẩm trong kho thành công		
Exception: Nhân viên đăng nhập với tài khoản không có quyền truy cập vào quản lý sản phẩm		

Quản lý thể loại

Use case: Quản lý thể loại	ID: UC24	Priority: Must Have
Actor: Nhân viên kho vận, quản lý bán hàng		
Description: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên có quyền thêm thể loại sản phẩm mới vào hệ thống khi cửa hàng nhập thêm các thể loại mới cũng như có quyền sửa đổi, xem, xóa các thể loại của hệ thống khi cần thiết. 		
Trigger: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên truy cập vào phân hệ quản lý thể loại 		
Precondition: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên truy cập vào website của cửa hàng thành công. Nhân viên đăng nhập vào tài khoản nhân viên thành công. Tài khoản nhân viên phải có quyền truy cập quản lý thể loại 		
Normal Course: <ol style="list-style-type: none"> Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản nhân viên Thêm, sửa, xem, xóa thông tin thể loại Cập nhật thành công 		Information for steps: <ol style="list-style-type: none"> Hệ thống xác thực tài khoản trong hệ thống Trả về kết quả đăng nhập Hệ thống thêm mới một thể loại vào cơ sở dữ liệu Hệ thống cập nhật thông tin thể loại trong cơ sở dữ liệu Hệ thống hiển thị thông tin thể loại Hệ thống xóa thể loại ra khỏi danh sách quản lý Hiển thị kết quả đã qua cập nhật
Postconditions: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên thêm/sửa/xem/xóa thông tin thể loại của cửa hàng thành công 		
Exception: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên đăng nhập với tài khoản không có quyền truy cập vào quản lý thể loại 		

Quản lý chủ đề

Use case: Quản lý chủ đề	ID: UC25	Priority: Must Have
Actor: Nhân viên kho vận, quản lý bán hàng		
Description: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên có quyền thêm chủ đề của sản phẩm mới vào hệ thống khi cửa hàng có thêm các sản phẩm thuộc chủ đề mới cũng như có quyền sửa đổi, xem, xóa các chủ đề cũ của hệ thống khi cần thiết. 		
Trigger: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên truy cập vào phân hệ quản lý chủ đề 		
Precondition: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên truy cập vào website của cửa hàng thành công. Nhân viên đăng nhập vào tài khoản nhân viên thành công. Tài khoản nhân viên phải có quyền truy cập quản lý chủ đề 		
Normal Course: <ol style="list-style-type: none"> Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản nhân viên Thêm, sửa, xem, xóa thông tin chủ đề Cập nhật thành công 		Information for steps: <ol style="list-style-type: none"> Hệ thống xác thực tài khoản trong hệ thống Trả về kết quả đăng nhập Hệ thống thêm mới một chủ đề vào cơ sở dữ liệu Hệ thống cập nhật thông tin chủ đề trong cơ sở dữ liệu Hệ thống hiển thị thông tin chủ đề Hệ thống xóa chủ đề ra khỏi danh sách quản lý Hiển thị kết quả đã qua cập nhật
Postconditions: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên thêm/sửa/xem/xóa thông tin chủ đề thành công Hệ thống ghi nhận dữ liệu 		
Exception: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên đăng nhập với tài khoản không có quyền truy cập vào quản lý chủ đề 		

Quản lý đơn hàng

Use case: Quản lý đơn hàng	ID: UC26	Priority: Must have
Actor: Nhân viên kho vận, quản lý bán hàng		
Description: Xây ra trên hệ thống quản lý cửa hàng khi nhân viên muốn kiểm tra đơn hàng hay thực hiện các xác nhận trạng thái cho đơn hàng của khách.		
Trigger: Nhân viên nhấn vào quản lý đơn hàng trên hệ thống		
Precondition: Đã đăng nhập vào hệ thống với tài khoản được quyền truy cập vào quản lý đơn hàng		Information for steps:
Normal Course: <ol style="list-style-type: none">Người dùng nhấn vào quản lý đơn hàngNgười dùng nhấn vào đơn hàng		<ol style="list-style-type: none">1. Hệ thống hiển thị danh sách các đơn hàng2. Hệ thống hiển thị chi tiết thông tin đơn mua hàng và các thao tác cụ thể.
Postconditions: truy cập thành công vào phân hệ quản lý đơn hàng		
Exception: Nhân viên đăng nhập với tài khoản chưa được cấp quyền truy cập vào quản lý đơn hàng		

Cập nhật trạng thái đơn hàng

Use case: Cập nhật trạng thái đơn hàng	ID: UC27	Priority: Must have		
Actor: Nhân viên kho vận, quản lý bán hàng				
Description: Xây ra trên hệ thống quản lý của cửa hàng khi nhân viên thực hiện nhiệm vụ cập nhật trạng thái cho đơn hàng. Cụ thể các trạng thái là: đang đóng gói, đã giao cho đơn vị vận chuyển, đã nhận hàng trả về				
Trigger: Nhân viên nhấn vào quản lý đơn hàng trên hệ thống				
Precondition: Đã đăng nhập vào hệ thống với tài khoản được quyền truy cập vào quản lý đơn hàng				
Normal Course: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Người dùng nhấn vào quản lý đơn hàng ▪ Người dùng nhấn vào đơn hàng ▪ Người dùng chọn các thao tác 	Information for steps: <ol style="list-style-type: none"> 1.2 Hệ thống hiển thị danh sách các đơn hàng 2.1 Hệ thống hiển thị chi tiết thông tin đơn mua hàng và các thao tác cụ thể. 3.1 Hệ thống cập nhật trạng thái cho đơn hàng 			
Postconditions: cập nhật trạng thái đơn hàng thành công				
Exception: Nhân viên đăng nhập với tài khoản chưa được cấp quyền truy cập vào quản lý đơn hàng				

Quản lý nhà cung cấp

Use case: Quản lý nhà cung cấp	ID: UC28	Priority: Must Have
Actor: Nhân viên kho vận, quản lý bán hàng		
Description: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên có quyền thêm nhà cung cấp sản phẩm mới cho cửa hàng vào hệ thống khi cửa hàng nhập thêm các sản phẩm từ nhà cung cấp mới cũng như có quyền sửa đổi, xem, xóa các thông tin nhà cung cấp cũ của hệ thống khi cần thiết. 		
Trigger: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên truy cập vào phần hệ quản lý nhà cung cấp 		
Precondition: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên truy cập vào website của cửa hàng thành công. Nhân viên đăng nhập vào tài khoản nhân viên thành công. Tài khoản nhân viên phải có quyền truy cập quản lý nhà cung cấp 		
Normal Course: <ol style="list-style-type: none"> Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản nhân viên Thêm, sửa, xem, xóa thông tin nhà cung cấp Cập nhật thành công 		Information for steps: <ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống xác thực tài khoản trong hệ thống 2. Trả về kết quả đăng nhập 2.1 Hệ thống thêm mới một nhà cung cấp vào cơ sở dữ liệu 2.2 Hệ thống cập nhật thông tin nhà cung cấp trong cơ sở dữ liệu 2.3 Hệ thống hiển thị thông tin nhà cung cấp 2.4 Hệ thống xóa nhà cung cấp ra khỏi danh sách quản lý 3.1 Hiển thị kết quả đã qua cập nhật
Postconditions: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên thêm/sửa/xem/xóa thông tin nhà cung cấp thành công 		
Exception: <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên đăng nhập với tài khoản không có quyền truy cập vào quản lý nhà cung cấp 		

Quản lý sản phẩm liên quan

ID: UC29
Use case: Quản lý sản phẩm liên quan
Actor: Nhân viên kho vận, quản lý bán hàng
Description: Nhân viên kho vận và quản lý bán hàng có nhu cầu thêm mới, chỉnh sửa, xem, xóa những sản phẩm liên quan
Trigger: Actor chọn mục quản lý sản phẩm trong trang chủ
Precondition: Đã đăng nhập vào hệ thống
<p>Normal Course:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Actor chọn mục quản lý sản phẩm liên quan2. Xem, thêm, sửa các sản phẩm liên quan3. Cập nhật thành công
<p>Postconditions:</p> <p>Nếu nhân viên thêm một sản phẩm liên quan mới:</p> <ul style="list-style-type: none">• Nhân viên thêm thành công sản phẩm liên quan mới vào danh sách quản lý sản phẩm liên quan• Hệ thống ghi nhận dữ liệu <p>Nếu nhân viên chỉ sửa thông tin sản phẩm liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none">• Nhân viên chỉ sửa thành công thông tin sản phẩm liên quan• Hệ thống ghi nhận dữ liệu <p>Nếu nhân viên xem thông tin sản phẩm liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none">• Hiển thị thông tin sản phẩm liên quan <p>Nếu nhân viên xóa sản phẩm liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none">• Nhân viên xóa thành công sản phẩm liên quan• Hệ thống ghi nhận dữ liệu
<p>Exception:</p> <ul style="list-style-type: none">• Nhân viên nhập thiếu thông tin khi thực hiện thêm/ sửa sản phẩm liên quan

Xem đơn mua hàng

Use case: Xem đơn hàng	ID: UC26	Priority: High		
Actor: Khách hàng				
Description: Xảy ra trên Website khi khách hàng muốn kiểm tra trạng thái đơn hàng (Chờ xác nhận/Chờ lấy hàng/Đang giao hàng/Đã giao/Đã Hủy) của mình khi đã thanh toán thành công trong danh mục Checkout.				
Trigger: Khách hàng nhấn chọn quản lý trạng thái đơn hàng				
Precondition: 1. Đã đăng nhập vào hệ thống 2. Đã có đơn hàng trong hệ thống				
Normal Course: 1. Người dùng chọn vào đơn hàng 2. Người dùng nhấn vào một đơn hàng cụ thể.	Information for steps: 1.1 Hiển thị trang website quản lý đơn hàng chứa danh sách các đơn hàng của khách 2.1 Hiển thị trang website chứa chi tiết thông tin đơn hàng			
Postconditions: Xem chi tiết đơn hàng				
Exception: - Người dùng chưa đăng nhập.				

Yêu cầu xác nhận đơn đặt hàng

Use case: Yêu cầu xác nhận đơn đặt hàng	ID: UC34	Priority: Must have		
Actor: Nhân viên bán hàng				
Description: Xảy ra trên hệ thống quản lý của cửa hàng khi hệ thống nhận được các đơn đặt hàng của khách. Nhân viên bán hàng sẽ truy cập vào phân hệ quản lý yêu cầu để thực hiện cập nhật trạng thái đơn đặt hàng cho khách, có hai trạng thái: xác nhận đơn đặt hàng và hủy đơn đặt hàng.				
Trigger: Nhân viên nhấn vào phân hệ xác nhận đơn hàng trong quản lý yêu cầu trên hệ thống				
Precondition: Đã đăng nhập vào hệ thống với tài khoản được cấp quyền truy cập vào quản lý yêu cầu				
Normal Course:	Information for steps:			
<ul style="list-style-type: none"> 1. Người dùng nhấn vào quản lý yêu cầu 2. Người dùng nhấn vào đơn hàng 	<ul style="list-style-type: none"> 1.1 Hệ thống hiển thị danh sách các đơn hàng 1.1 Hệ thống hiển thị chi tiết thông tin đơn mua hàng và các thao tác cụ thể 			
Postconditions: kiềm soát được các yêu cầu chờ xác nhận đơn đặt hàng của khách				
Exception: Nhân viên đăng nhập với tài khoản chưa được cấp quyền truy cập vào quản lý yêu cầu				

Hủy yêu cầu đặt hàng

Use case: Hủy yêu cầu đặt hàng	ID: UC35	Priority: Must have		
Actor: Nhân viên bán hàng				
Description: Xảy ra trên hệ thống quản lý của cửa hàng khi hệ thống nhận được các đơn đặt hàng của khách. Nhân viên bán hàng sẽ truy cập vào phân hệ xác nhận đơn hàng để thực hiện cập nhật trạng thái đơn đặt hàng cho khách là hủy đơn đặt hàng cho khách vì một số lý do nào đó.				
Trigger: Nhân viên nhấn vào phân hệ xác nhận đơn hàng trong quản lý yêu cầu trên hệ thống				
Precondition: Đã đăng nhập vào hệ thống với tài khoản được quyền truy cập vào quản lý yêu cầu				
Normal Course:	<p>Information for steps:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1. Người dùng nhấn vào quản lý yêu cầu 2. Người dùng nhấn vào xác nhận đơn hàng 3. Người dùng chọn thao tác hủy đơn hàng 			
<p>Postconditions: từ chối đơn đặt hàng của khách hàng thành công</p>				
Exception: Nhân viên đăng nhập với tài khoản chưa được cấp quyền truy cập vào quản lý yêu cầu để thực hiện các thao tác cụ thể				

Xác nhận yêu cầu đặt hàng

Use case: Xác nhận yêu cầu đặt hàng	ID: UC36	Priority: Must have		
Actor: Nhân viên bán hàng				
Description: Xảy ra trên hệ thống quản lý cửa hàng khi hệ thống nhận được các đơn đặt hàng của khách. Nhân viên bán hàng sẽ truy cập vào phân hệ xác nhận đơn hàng để thực hiện cập nhật trạng thái đơn đặt hàng cho khách là xác nhận đơn đặt hàng cho khách.				
Trigger: Nhân viên nhấn vào phân hệ xác nhận đơn hàng trong quản lý yêu cầu trên hệ thống				
Precondition: Đã đăng nhập vào hệ thống với tài khoản được quyền truy cập vào quản lý yêu cầu				
Normal Course: <ol style="list-style-type: none"> Người dùng nhấn vào quản lý yêu cầu Người dùng nhấn vào xác nhận đơn hàng Người dùng chọn thao tác xác nhận đơn hàng 	Information for steps: <ol style="list-style-type: none"> Hệ thống hiển thị danh sách chức năng như xác nhận đơn hàng/ xác nhận trả hàng và hoàn tiền Hệ thống hiển thị các đơn đặt hàng chờ xác nhận Hệ thống cập nhật trạng thái đơn đặt hàng là đã xác nhận 			
Postconditions: xác nhận đơn đặt hàng của khách hàng thành công				
Exception: Nhân viên đăng nhập với tài khoản chưa được cấp quyền truy cập vào quản lý yêu cầu để thực hiện các thao tác cụ thể				

Yêu cầu xác nhận trả hàng

Use case: Yêu cầu xác nhận trả hàng	ID: UC37	Priority: Must have		
Actor: Nhân viên bán hàng				
Description: Xảy ra trên hệ thống quản lý cửa hàng khi hệ thống nhận được yêu cầu trả hàng và hoàn tiền từ khách hàng. Nhân viên bán hàng sẽ truy cập vào phân hệ xác nhận trả hàng/ hoàn tiền để thực hiện cập nhật trạng thái yêu cầu cho khách hàng				
Trigger: Nhân viên nhấn vào phân hệ xác nhận trả hàng/hoàn tiền trong quản lý yêu cầu trên hệ thống				
Precondition: Đã đăng nhập vào hệ thống với tài khoản được quyền truy cập vào quản lý yêu cầu				
Normal Course:	Information for steps:			
<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng nhấn vào quản lý yêu cầu 2. Người dùng nhấn vào xác nhận đơn hàng 	1.1 Hệ thống hiển thị danh sách chức năng như xác nhận đơn hàng/ xác nhận trả hàng và hoàn tiền 2.1 Hệ thống hiển thị các đơn có yêu cầu trả hàng và hoàn tiền			
Postconditions: kiểm soát được các yêu cầu trả hàng và hoàn tiền của khách hàng				
Exception: Nhân viên đăng nhập với tài khoản chưa được cấp quyền truy cập vào quản lý yêu cầu để thực hiện các thao tác cụ thể				

Xác nhận yêu cầu trả hàng và hoàn tiền

Use case: Xác nhận yêu cầu trả hàng và hoàn tiền	ID: UC38	Priority: Must have		
Actor: Nhân viên bán hàng				
Description: Xảy ra trên hệ thống quản lý cửa hàng khi hệ thống nhận được các đơn yêu cầu trả hàng và hoàn tiền của khách. Nhân viên bán hàng sẽ truy cập vào phân hệ xác nhận trả hàng/hoàn tiền để thực hiện cập nhật trạng thái xác nhận cho các yêu cầu được phép trả hàng và hoàn tiền.				
Trigger: Nhân viên nhấn vào phân hệ xác nhận trả hàng/hoàn tiền trong quản lý yêu cầu trên hệ thống				
Precondition: Đã đăng nhập vào hệ thống với tài khoản được quyền truy cập vào quản lý yêu cầu				
Normal Course:	Information for steps:			
<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng nhấn vào quản lý yêu cầu 2. Người dùng nhấn vào xác nhận trả hàng và hoàn tiền 3. Người dùng chọn thao tác xác nhận yêu cầu 	<ol style="list-style-type: none"> 1.1 Hệ thống hiển thị danh sách chức năng như xác nhận đơn hàng/ xác nhận trả hàng và hoàn tiền 2.1 Hệ thống hiển thị các đơn yêu cầu chờ xác nhận 3.1 Hệ thống cập nhật trạng thái yêu cầu là trả hàng 			
Postconditions: xác nhận yêu cầu trả hàng và hoàn tiền cho khách hàng thành công				
Exception: Nhân viên đăng nhập với tài khoản chưa được cấp quyền truy cập vào quản lý yêu cầu để thực hiện các thao tác cụ thể				

Hủy yêu cầu trả hàng và hoàn tiền

Use case: Hủy yêu cầu trả hàng và hoàn tiền	ID: UC39	Priority: Must have		
Actor: Nhân viên bán hàng				
Description: Xảy ra trên hệ thống quản lý của cửa hàng khi hệ thống nhận được các đơn yêu cầu trả hàng và hoàn tiền của khách. Nhân viên bán hàng sẽ truy cập vào phân hệ xác nhận trả hàng/hoàn tiền để thực hiện cập nhật trạng thái từ chối cho các yêu cầu được không được trả hàng và hoàn tiền.				
Trigger: Nhân viên nhấn vào phân hệ xác nhận trả hàng/hoàn tiền trong quản lý yêu cầu trên hệ thống				
Precondition: Đã đăng nhập vào hệ thống với tài khoản được quyền truy cập vào quản lý yêu cầu				
Normal Course:	Information for steps:			
<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng nhấn vào quản lý yêu cầu 2. Người dùng nhấn vào xác nhận trả hàng và hoàn tiền 3. Người dùng chọn thao tác hủy yêu cầu 	<ol style="list-style-type: none"> 1.1 Hệ thống hiển thị danh sách chức năng như xác nhận đơn hàng/ xác nhận trả hàng và hoàn tiền 2.1 Hệ thống hiển thị các đơn yêu cầu chờ xác nhận 3.1 Hệ thống cập nhật trạng thái là từ chối yêu cầu 			
Postconditions: hủy yêu cầu trả hàng và hoàn tiền cho khách hàng thành công				
Exception: Nhân viên đăng nhập với tài khoản chưa được cấp quyền truy cập vào quản lý yêu cầu để thực hiện các thao tác cụ thể				

Quản lý voucher

Use case: Quản lý voucher	ID: UC40	Priority: Must have
Actor: Quản lý bán hàng		
Description: Xây ra trên hệ thống quản lý của cửa hàng khi người quản lý bán hàng có nhu cầu quản lý các voucher.		
Trigger: Quản lý nhấn vào phân hệ quản lý voucher trong hệ thống.		
Precondition: Đã đăng nhập vào hệ thống với tài khoản được quyền truy cập vào quản lý voucher		Information for steps:
Normal Course: 1. Người dùng nhấn vào quản lý voucher 2. Người dùng thực hiện thêm/sửa/xóa voucher		1.1 Hệ thống hiển thị danh sách các voucher 2.1 Hệ thống thêm mới một voucher 2.2 Hệ thống cập nhật lại thông tin mới của voucher 2.3 Hệ thống xóa voucher ra khỏi danh sách quản lý
Postconditions: Quản lý thêm/sửa/xóa voucher thành công		
Exception: Nhân viên đăng nhập với tài khoản chưa được cấp quyền truy cập vào quản lý voucher		

Quản lý giảm giá sản phẩm

Use case: Quản lý sản phẩm giảm giá	ID: UC41	Priority: Must have
Actor: Quản lý bán hàng		
Description: Xảy ra trên hệ thống quản lý của cửa hàng khi người quản lý bán hàng có nhu cầu quản lý các sản phẩm giảm giá.		
Trigger: Nhân viên nhấn vào sản phẩm giảm giá trong phân hệ quản lý sản phẩm		
Precondition: Đã đăng nhập vào hệ thống với tài khoản được quyền truy cập vào quản lý sản phẩm		Information for steps:
<p>Normal Course:</p> <ol style="list-style-type: none"> Người dùng nhấn vào quản lý sản phẩm Người dùng chọn mục sản phẩm giảm giá Người dùng thực hiện thêm/sửa/xóa các thông tin sản phẩm giảm giá 		<p>1.1 Hệ thống hiển thị danh sách các lựa chọn là danh sách sản phẩm và sản phẩm giảm giá</p> <p>2.1 Hệ thống hiển thị danh sách các sản phẩm giảm giá</p> <p>3.1 Hệ thống tạo mới một sản phẩm giảm giá</p> <p>3.2 Hệ thống cập nhật lại thông tin mới của sản phẩm giảm giá</p> <p>2.3 Hệ thống xóa sản phẩm giảm giá ra khỏi danh sách quản lý</p>
Postconditions: Quản lý thêm/sửa/xóa sản phẩm giảm giá thành công		
Exception: Nhân viên đăng nhập với tài khoản chưa được cấp quyền truy cập vào quản lý sản phẩm giảm giá		

Quản lý tài khoản nhân viên

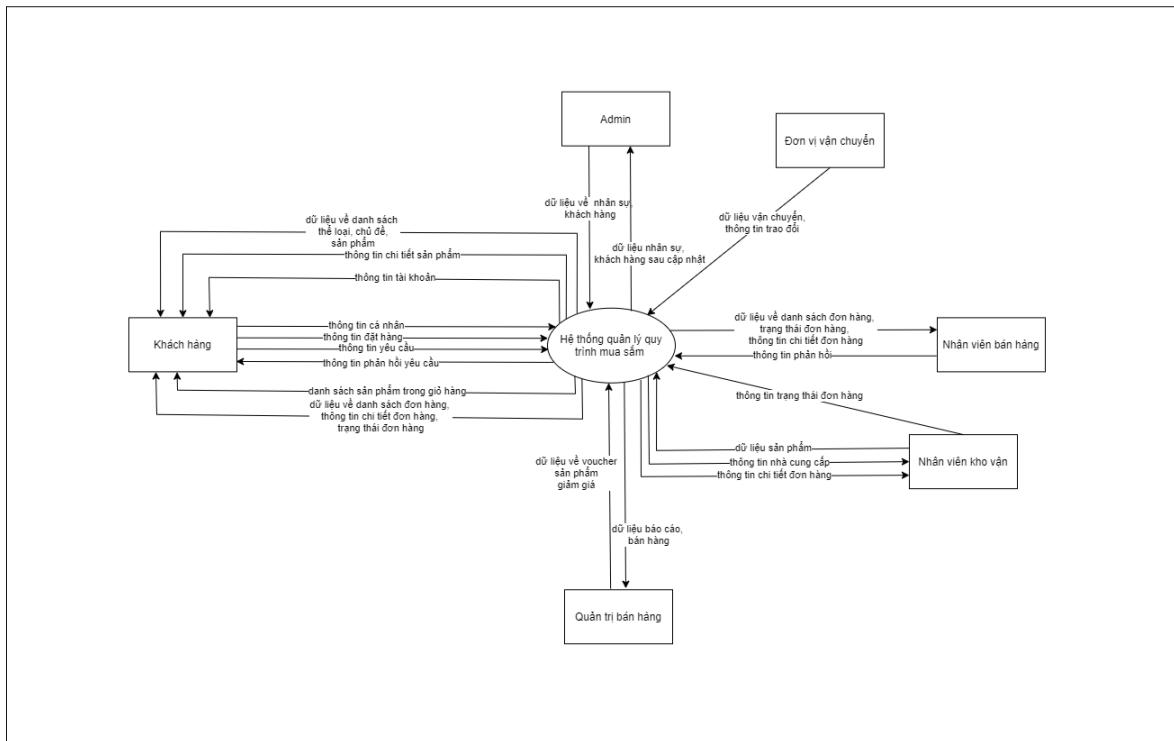
ID: UC44
Use case: Quản lý tài khoản nhân viên
Actor: Admin
Description: Admin muốn tạo, xem, xóa, cập nhật tài khoản của nhân viên.
Trigger: admin chọn mục quản lý tài khoản nhân viên
Precondition: Admin đã đăng nhập vào hệ thống
Normal Course: <ol style="list-style-type: none">1. Admin chọn mục quản lý tài khoản nhân viên2. Xem, thêm, xóa, sửa tài khoản nhân viên3. Cập nhật thành công
Postconditions: Nếu admin xem thông tin tài khoản nhân viên: <ul style="list-style-type: none">• Hệ thống hiển thị thông tin tài khoản nhân viên Nếu admin thêm tài khoản nhân viên: <ul style="list-style-type: none">• Admin thêm thành công một tài khoản mới vào danh sách tài khoản nhân viên• Hệ thống cập nhật dữ liệu Nếu admin xóa tài khoản nhân viên: <ul style="list-style-type: none">• Admin xóa thành công tài khoản• Hệ thống cập nhật dữ liệu Nếu admin chỉ sửa thông tin tài khoản nhân viên: <ul style="list-style-type: none">• Admin chỉ sửa thành công thông tin tài khoản nhân viên• Hệ thống cập nhật dữ liệu
Exception: <ul style="list-style-type: none">• Admin nhập thiếu hoặc sai thông tin tài khoản nhân viên khi sửa hoặc thêm.

Quản lý tài khoản khách hàng

ID: UC45
Use case: Quản lý tài khoản khách hàng
Actor: Admin
Description: Admin muốn tạo, xem, xóa và cập nhật tài khoản của khách hàng.
Trigger: admin chọn mục quản lý tài khoản khách hàng
Precondition: <ul style="list-style-type: none">• admin đã đăng nhập vào hệ thống
Normal Course: <ul style="list-style-type: none">▪ Admin chọn mục quản lý tài khoản khách hàng▪ Xem, thêm, xóa, sửa tài khoản khách hàng <p>3 Cập nhật thành công</p>
Postconditions: <p>Nếu admin xem thông tin tài khoản khách hàng:</p> <ul style="list-style-type: none">• Hệ thống hiển thị thông tin tài khoản khách hàng <p>Nếu admin thêm tài khoản khách hàng:</p> <ul style="list-style-type: none">• Admin thêm thành công một tài khoản mới vào danh sách tài khoản khách hàng• Hệ thống cập nhật dữ liệu <p>Nếu admin xóa tài khoản khách hàng:</p> <ul style="list-style-type: none">• Admin xóa thành công tài khoản• Hệ thống cập nhật nhận dữ liệu <p>Nếu admin chỉ sửa thông tin tài khoản khách hàng:</p> <ul style="list-style-type: none">• Admin chỉ sửa thành công thông tin tài khoản khách hàng• Hệ thống cập nhật dữ liệu
Exception: <ul style="list-style-type: none">• Admin nhập thiếu hoặc sai thông tin tài khoản khách hàng khi sửa hoặc thêm.

2.3.3 Data Flow Diagram

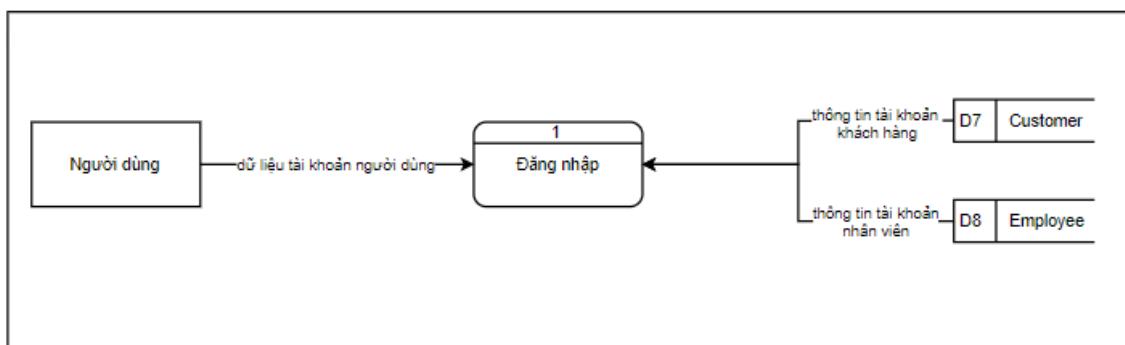
2.3.3.1 Context Diagram



Hình 2. Context diagram

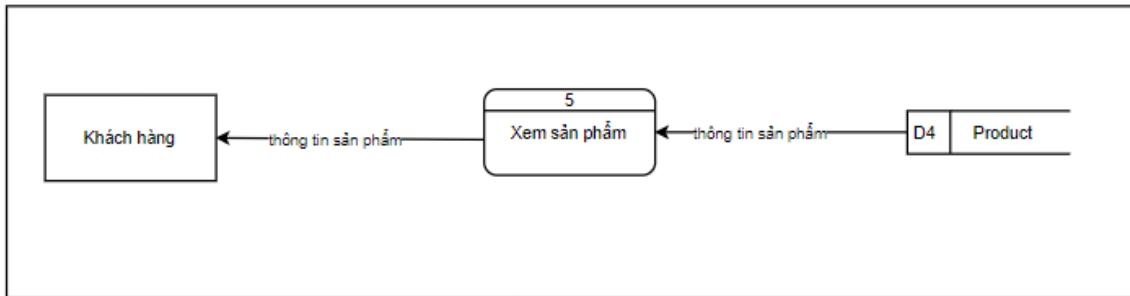
2.3.3.2 DFD Fragment

Đăng nhập



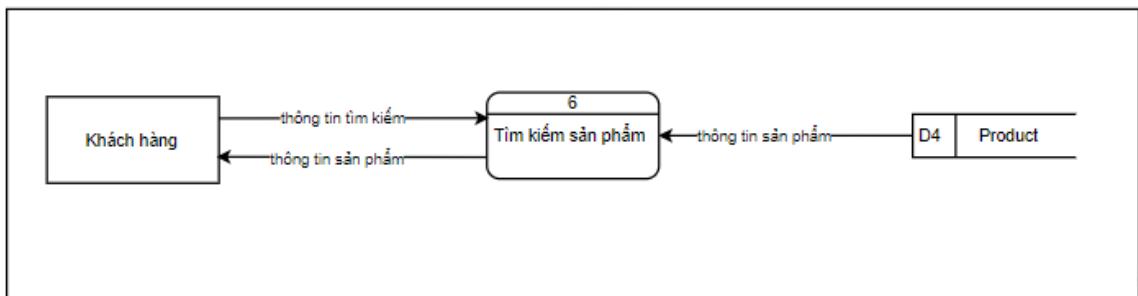
Hình 3. đăng nhập

Xem sản phẩm



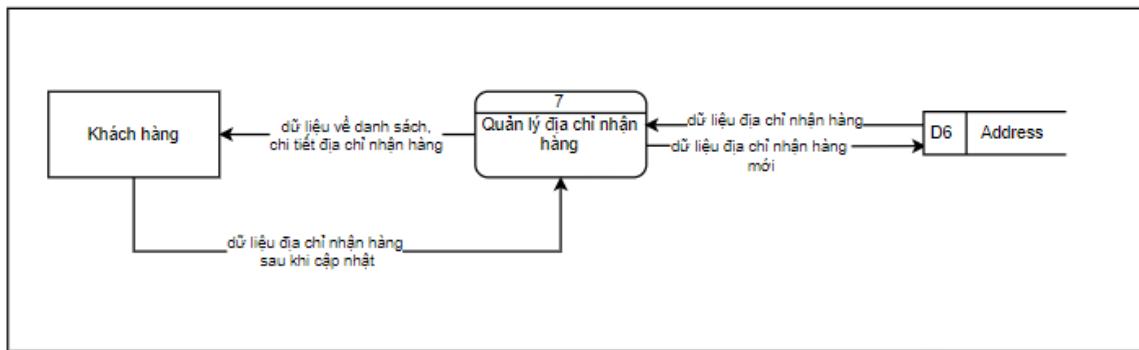
Hình 4. Xem sản phẩm

Tìm kiếm sản phẩm



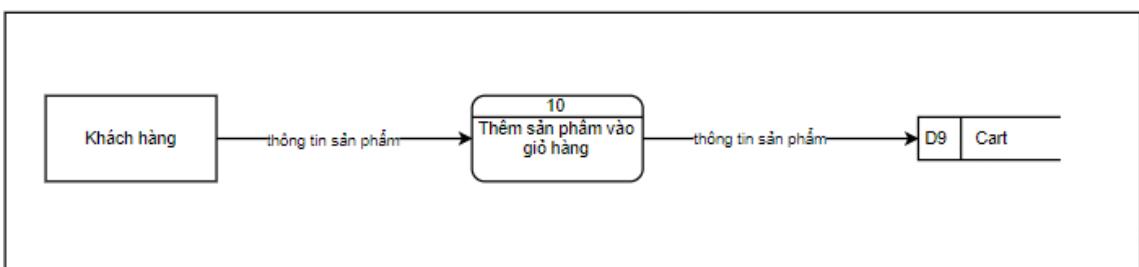
Hình 5. Tìm kiếm sản phẩm

Quản lý địa chỉ nhận hàng



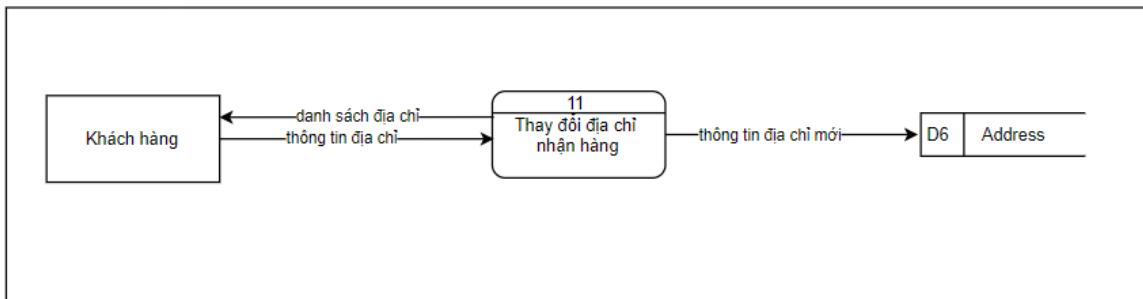
Hình 6. Quản lý địa chỉ nhận hàng

Thêm sản phẩm vào giỏ hàng



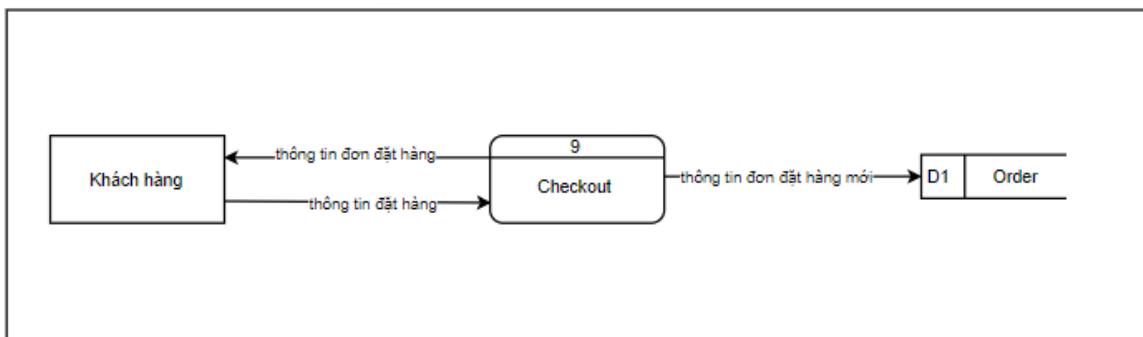
Hình 7. Thêm sản phẩm vào giỏ hàng

Thay đổi địa chỉ nhận hàng



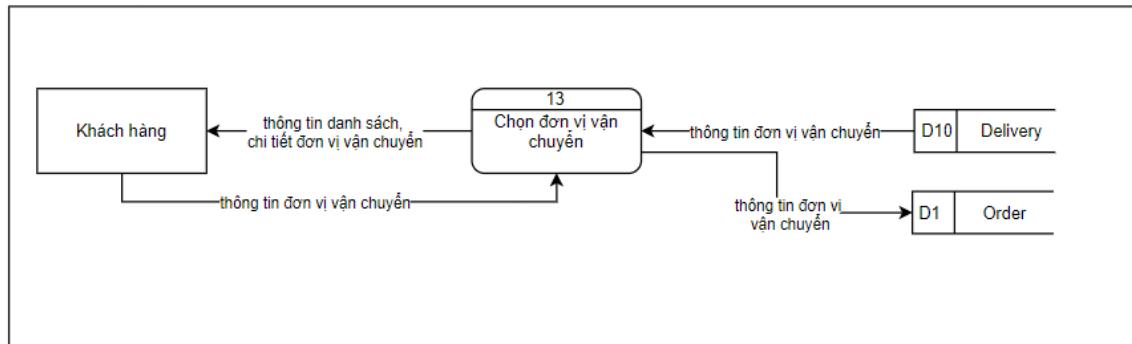
Hình 8. Thay đổi địa chỉ nhận hàng

Checkout



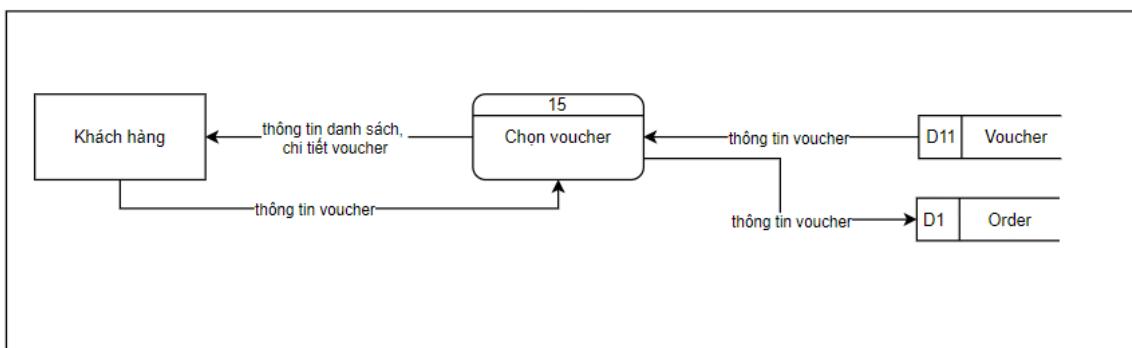
Hình 9. Checkout

Chọn đơn vị vận chuyển



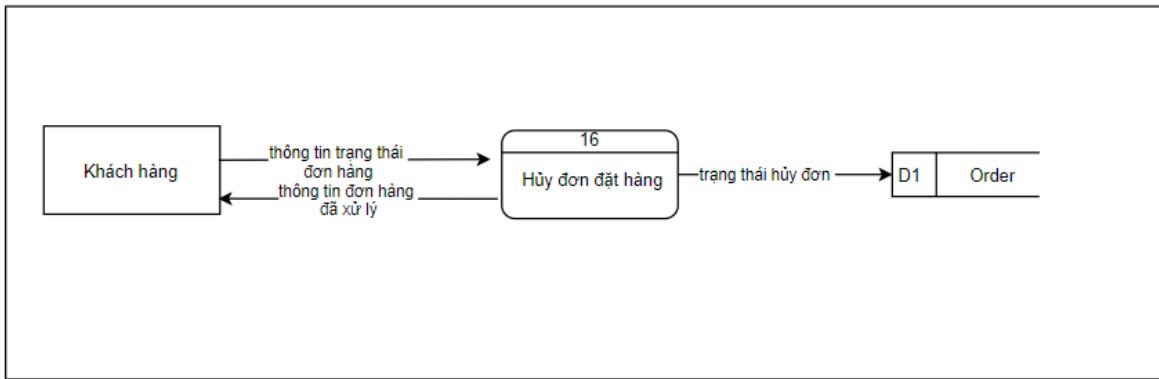
Hình 10. Chọn đơn vị vận chuyển

Chọn voucher



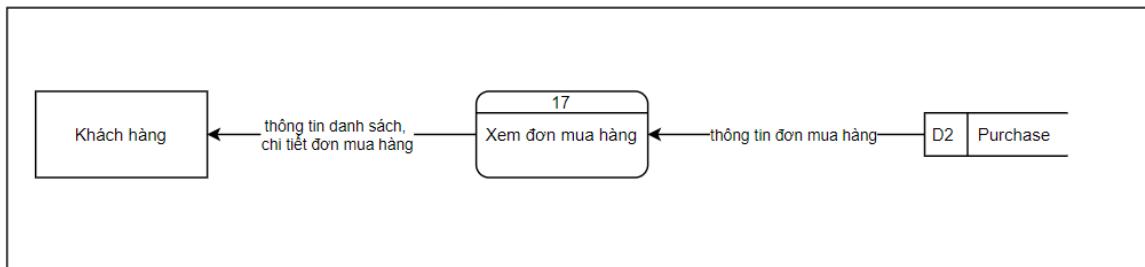
Hình 11. Chọn voucher

Hủy đơn đặt hàng



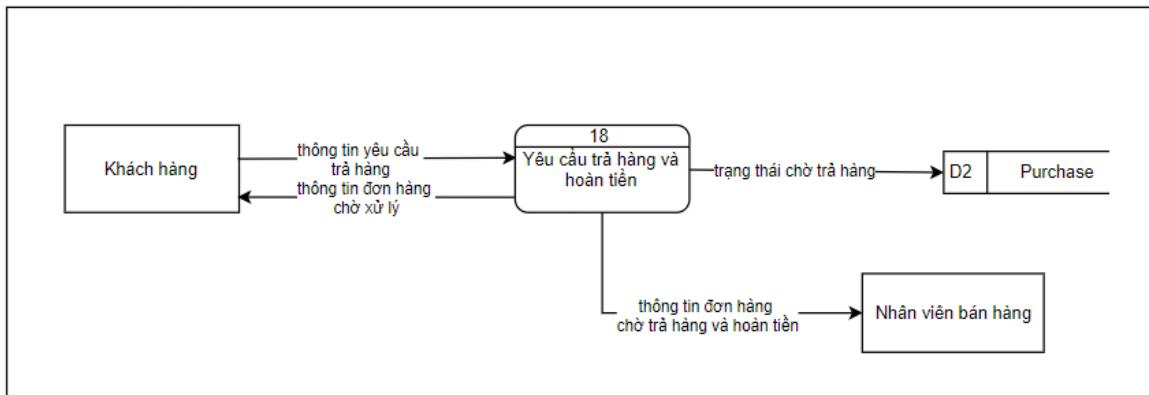
Hình 12. Hủy đơn đặt hàng

Xem đơn mua hàng



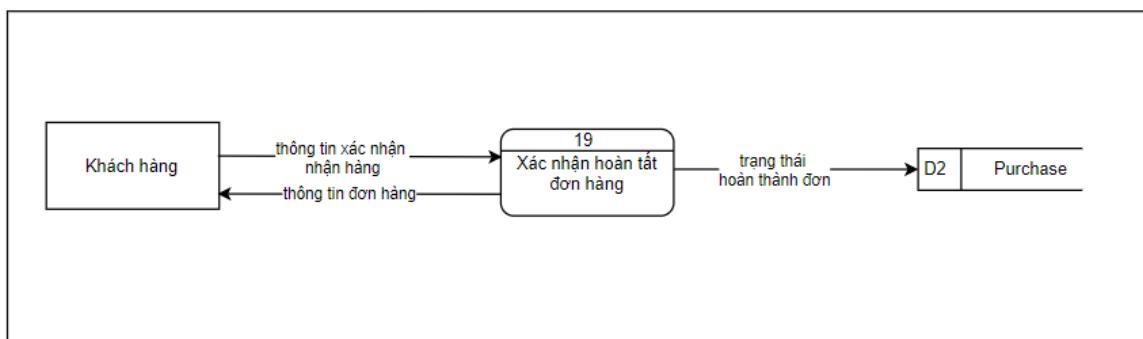
Hình 13. Xem đơn mua hàng

Yêu cầu trả hàng và hoàn tiền



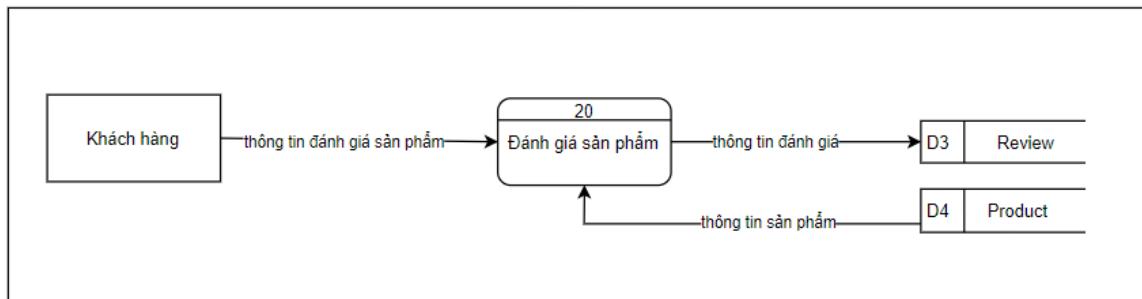
Hình 14. Yêu cầu trả hàng và hoàn tiền

Xác nhận hoàn tất đơn hàng



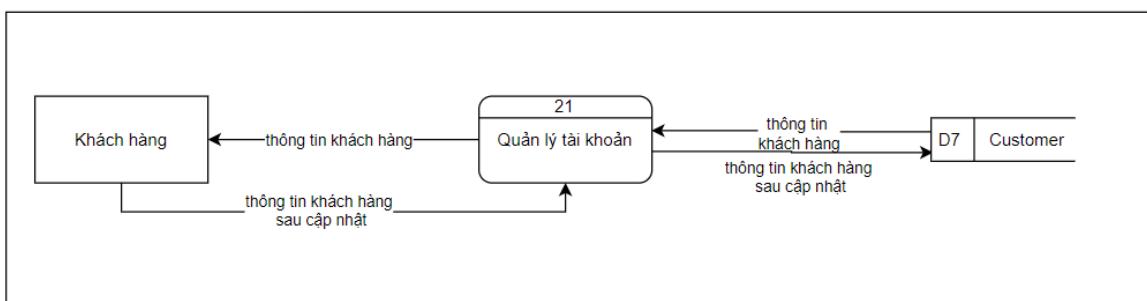
Hình 15. Xác nhận hoàn tất đơn hàng

Đánh giá sản phẩm



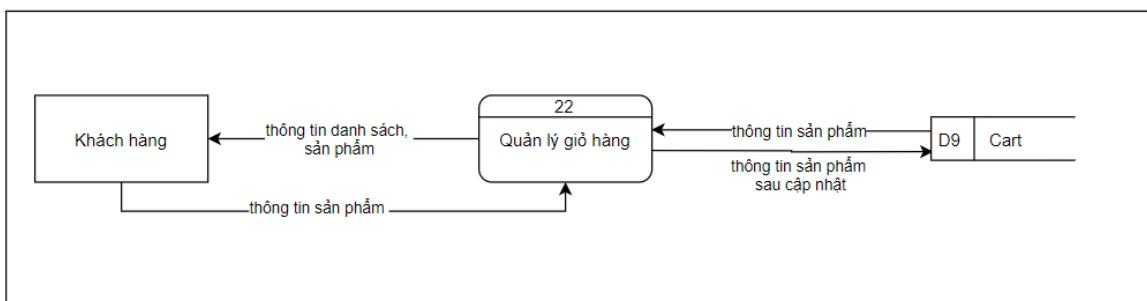
Hình 16. Đánh giá sản phẩm

Quản lý tài khoản



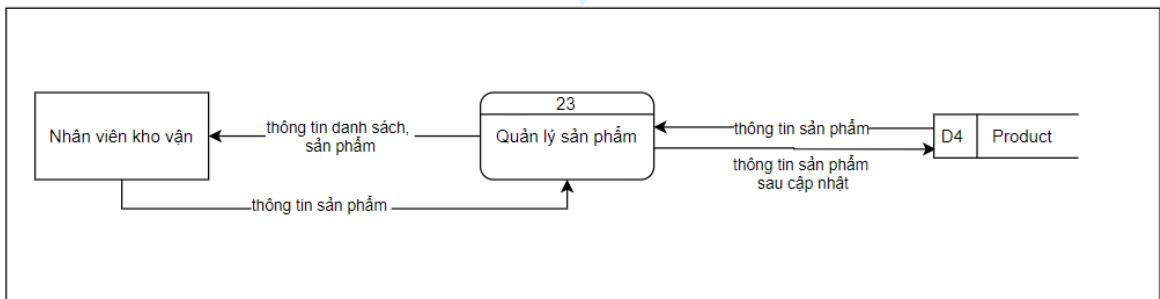
Hình 17. Quản lý tài khoản

Quản lý giỏ hàng



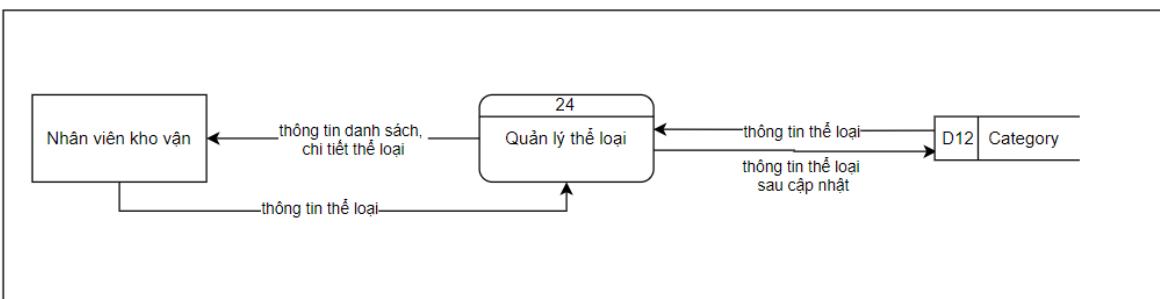
Hình 18. Quản lý giỏ hàng

Quản lý sản phẩm



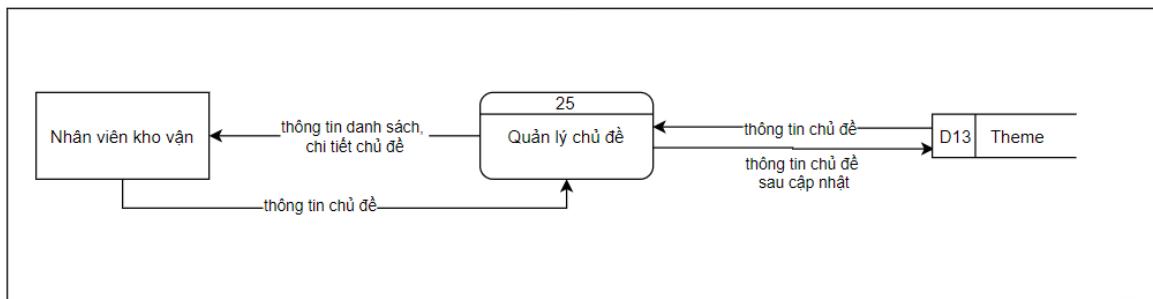
Hình 19. Quản lý sản phẩm

Quản lý thể loại



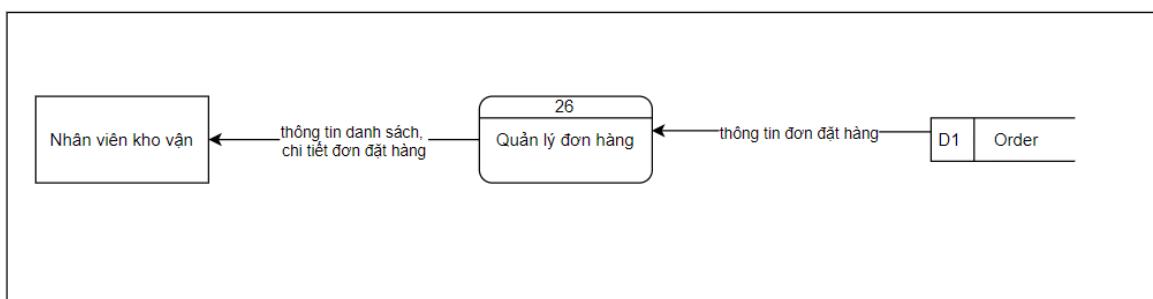
Hình 20. Quản lý thể loại

Quản lý chủ đề



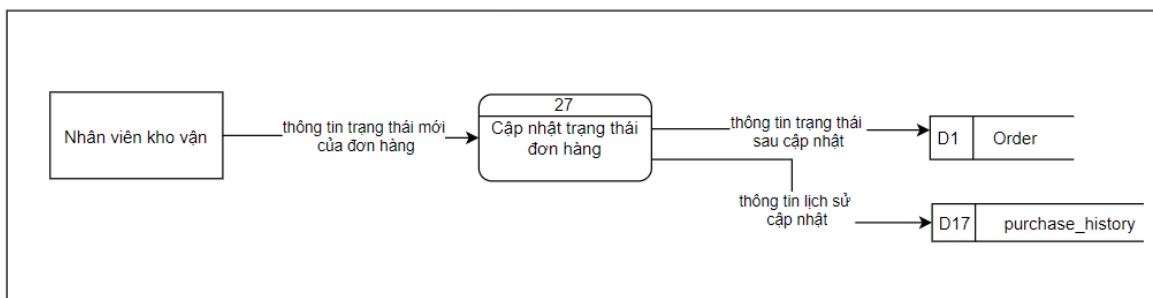
Hình 21. Quản lý chủ đề

Quản lý đơn hàng



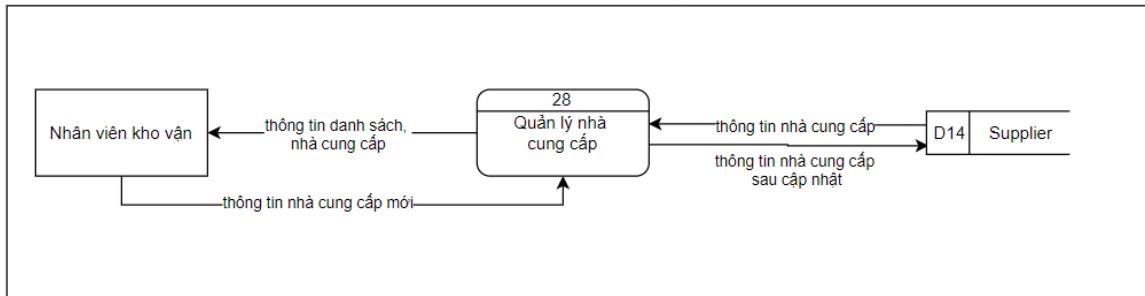
Hình 21. Quản lý đơn hàng

Cập nhật trạng thái đơn hàng



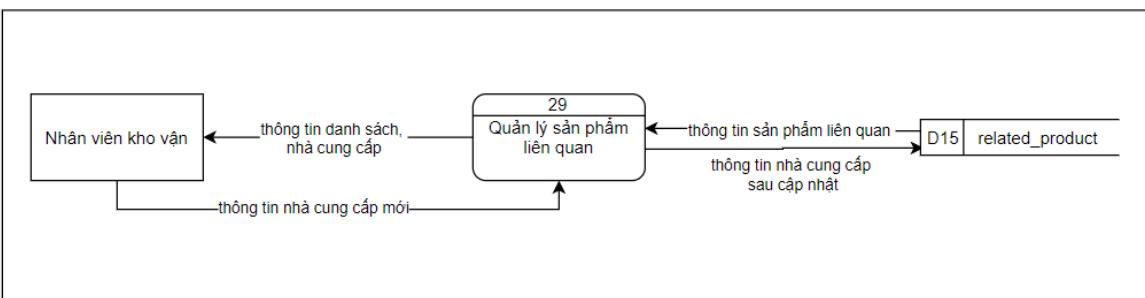
Hình 22. Cập nhật trạng thái đơn hàng

Quản lý nhà cung cấp



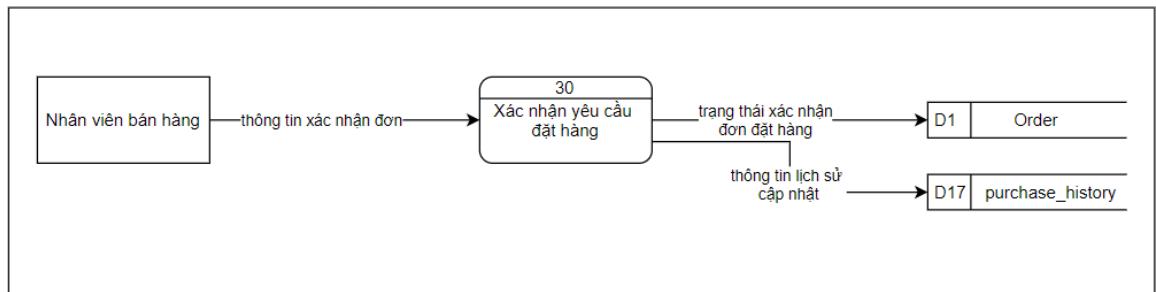
Hình 23. Quản lý nhà cung cấp

Quản lý sản phẩm liên quan



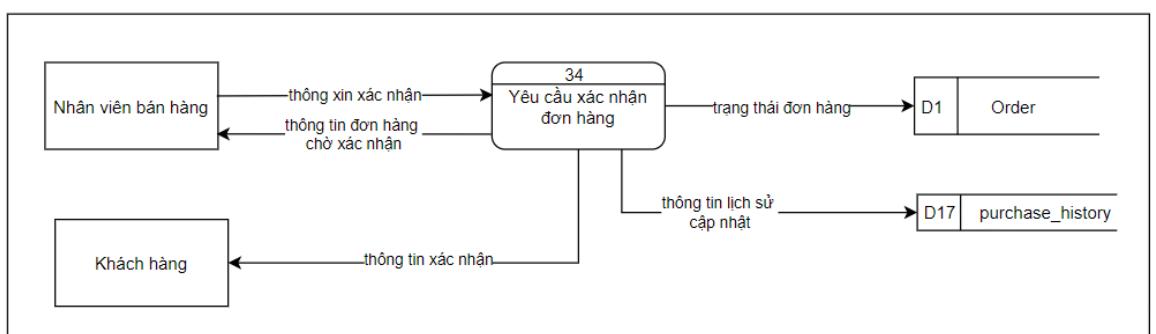
Hình 24. Quản lý sản phẩm liên quan

Xác nhận yêu cầu đặt hàng



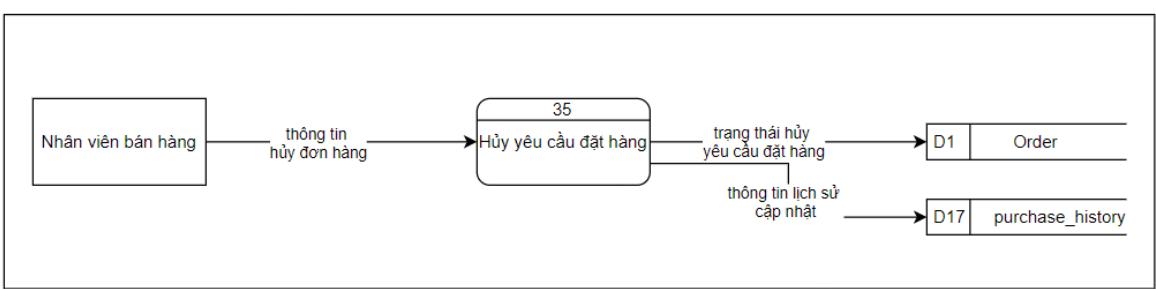
Hình 25. Xác nhận yêu cầu đặt hàng

Yêu cầu xác nhận đơn đặt hàng



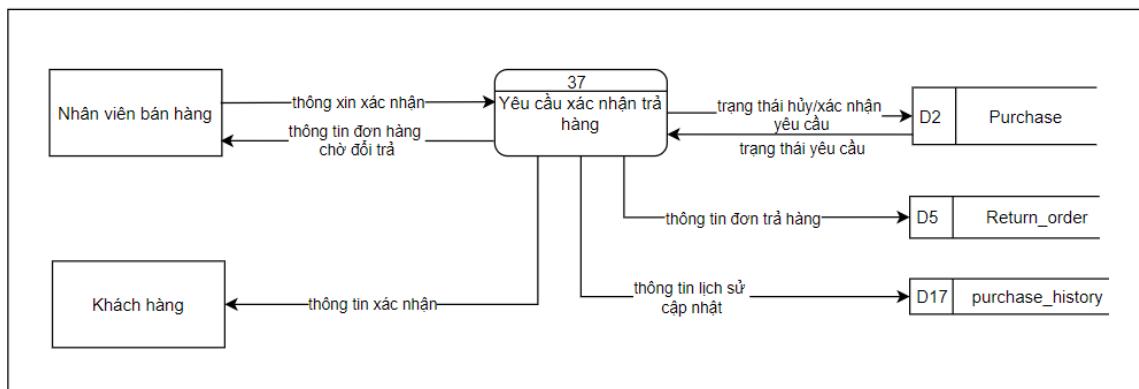
Hình 26. Yêu cầu xác nhận đơn đặt hàng

Hủy yêu cầu đặt hàng



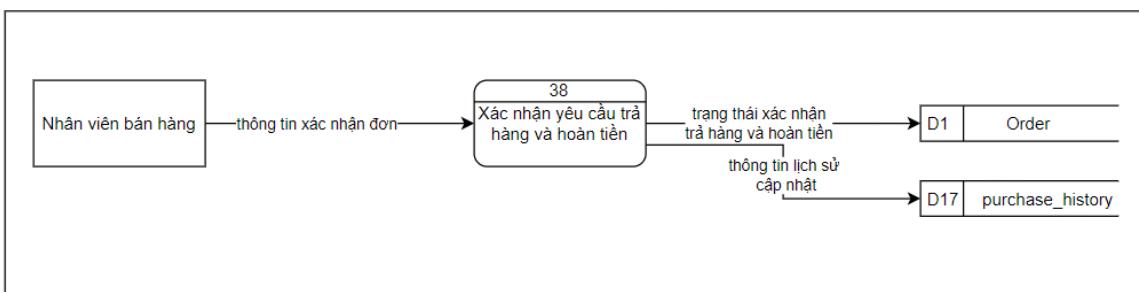
Hình 27. Hủy yêu cầu đặt hàng

Yêu cầu xác nhận trả hàng



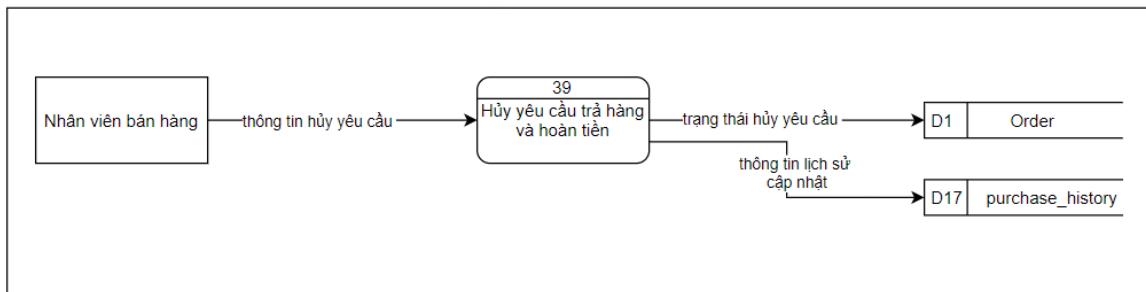
Hình 28. Yêu cầu xác nhận trả hàng

Xác nhận yêu cầu trả hàng và hoàn tiền



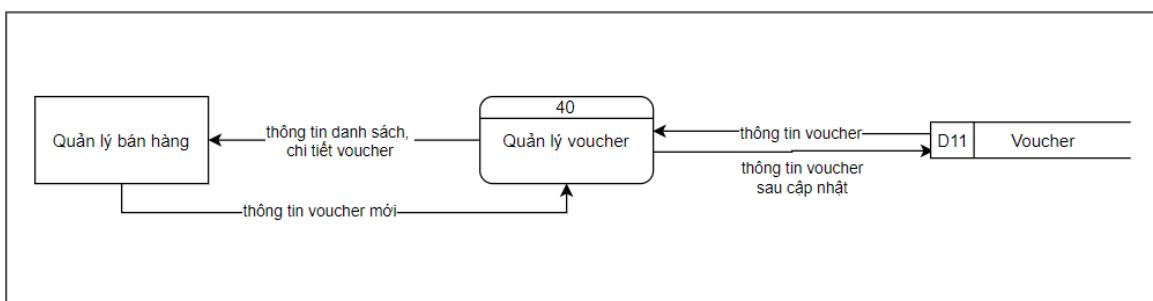
Hình 29. Xác nhận yêu cầu trả hàng và hoàn tiền

Hủy yêu cầu trả hàng và hoàn tiền



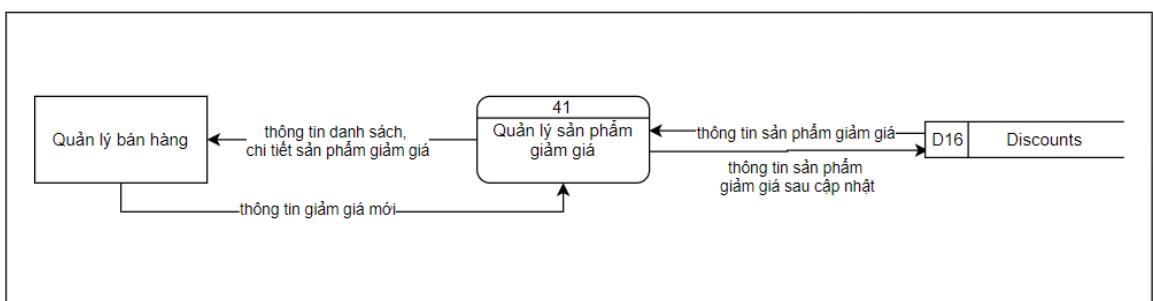
Hình 30. Xác nhận yêu cầu trả hàng và hoàn tiền

Quản lý voucher



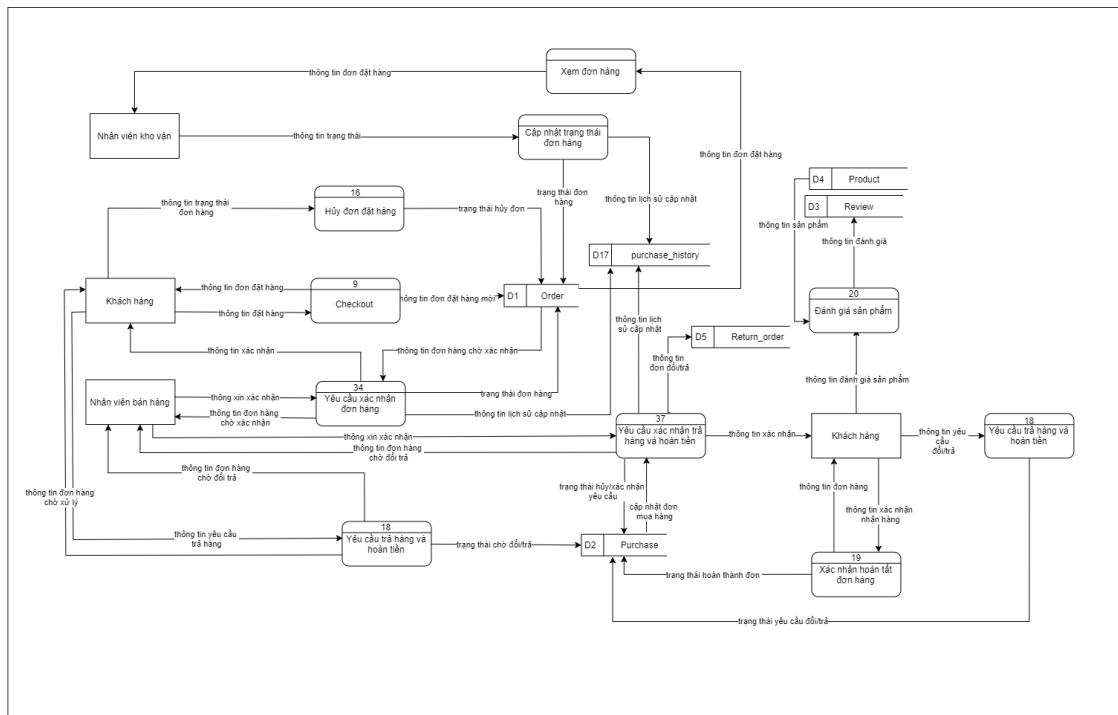
Hình 31. Quản lý voucher

Quản lý giảm giá sản phẩm



Hình 32. Quản lý giảm giá sản phẩm

2.3.3.3 DFD level 0



Hình 33. DFD Level 0

Chương 3

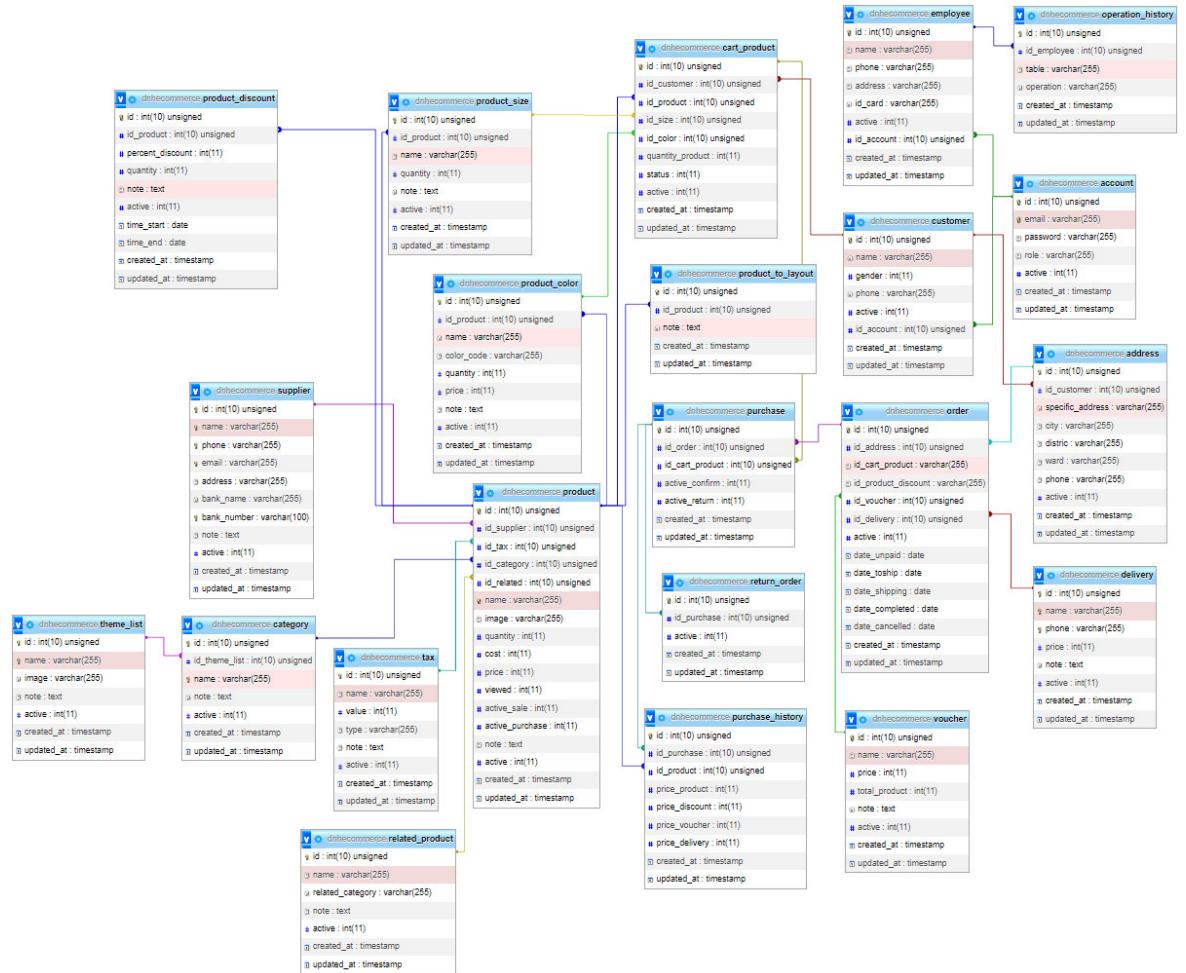
Thiết kế cơ sở dữ liệu

3.1 Mô hình ERD



Hình 34. Mô hình ERD

3.2 Lược đồ cơ sở dữ liệu



Hình 35. Lược đồ cơ sở dữ liệu

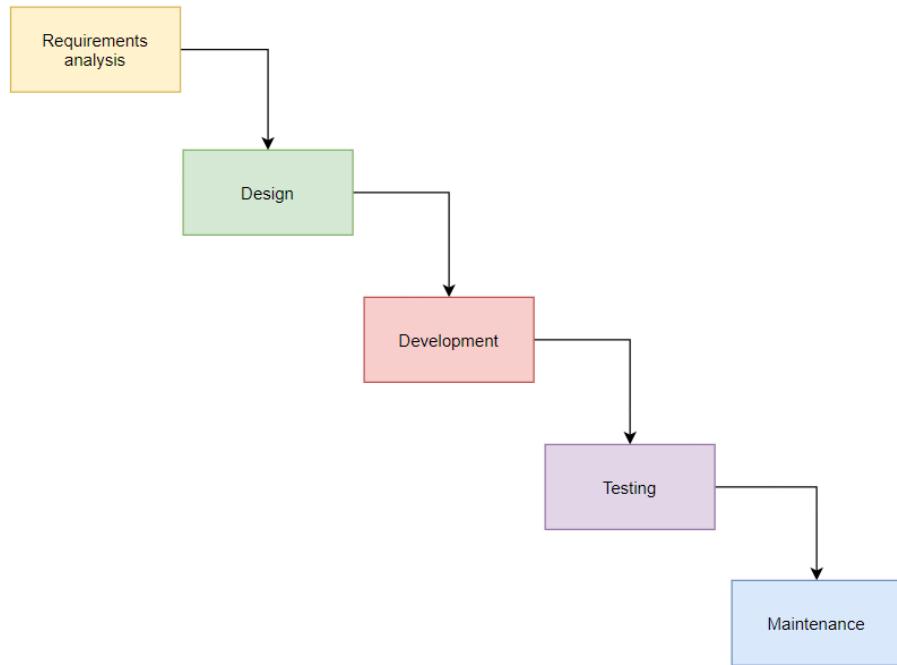
Chương 4

Hiện thực phần mềm

4.1 Xác định quy trình phát triển phần mềm

Hệ thống được thực hiện dựa trên mô hình thác nước (Waterfall model). Mô hình chia ra thành 6 giai đoạn chính như:

- Phân tích yêu cầu: tìm hiểu và thu thập thông tin từ các nguồn có sẵn để nắm rõ quy trình nghiệp vụ
- Thiết kế hệ thống: theo yêu cầu để thiết kế các sơ đồ có liên quan
- Thực hiện: từ bản thiết kế tạo ra các chương trình phần mềm
- Thủ nghiệm hệ thống: chắc chắn hệ thống đang hoạt động và chạy được trên môi trường tương ứng.
- Bảo trì hệ thống: khắc phục các lỗi gặp phải trong quá trình thử nghiệm. Cập nhật các tính năng mới để hoàn thiện hệ thống



Hình 36. Waterfall

4.2 Kế hoạch phát triển phần mềm

- Lập ý tưởng
- Tìm hiểu quy trình nghiệp vụ truyền thống
- Tìm hiểu quy trình nghiệp vụ hệ thống
- Phân tích yêu cầu: use case, đặc tả use case
- Thiết kế hệ thống: vẽ ERD - Entity Relationship Diagram và chuyển ERD sang lược đồ cơ sở dữ liệu, DFD level 0
- Hiện thực hệ thống: tiến hành xây dựng ứng dụng (bao gồm website giao diện người dùng và website dành cho cửa hàng)
- Tiến hành kiểm tra/đánh giá hệ thống

4.3 Framework lập trình

Nhóm lựa chọn sử dụng framework Laravel được xây dựng trên nền PHP. Là framework có mã nguồn mở và miễn phí, được xây dựng để phát triển phần mềm, ứng dụng theo mô hình MVC. Hiện nay Laravel là PHP framework phổ biến nhất và tốt nhất, có độ tùy biến cao, hỗ trợ hiệu quả cho việc xây dựng các ứng dụng lớp và cần tốc độ xử lý nhanh như website thương mại điện tử, website bán hàng,...

Ưu điểm của Laravel:

- Có nguồn tài liệu đầy đủ, rõ ràng
- Có nhiều thư viện, package được xây dựng bởi các lập trình viên trên khắp thế giới
- Bảo mật cao
- Tốc độ xử lý nhanh
- Tích hợp dễ dàng với các dịch vụ khác
- Khả năng tùy biến mạnh mẽ

Nhược điểm của Laravel:

- Thiếu sự liên kết giữa các phiên bản
- Cần có kỹ năng lập trình

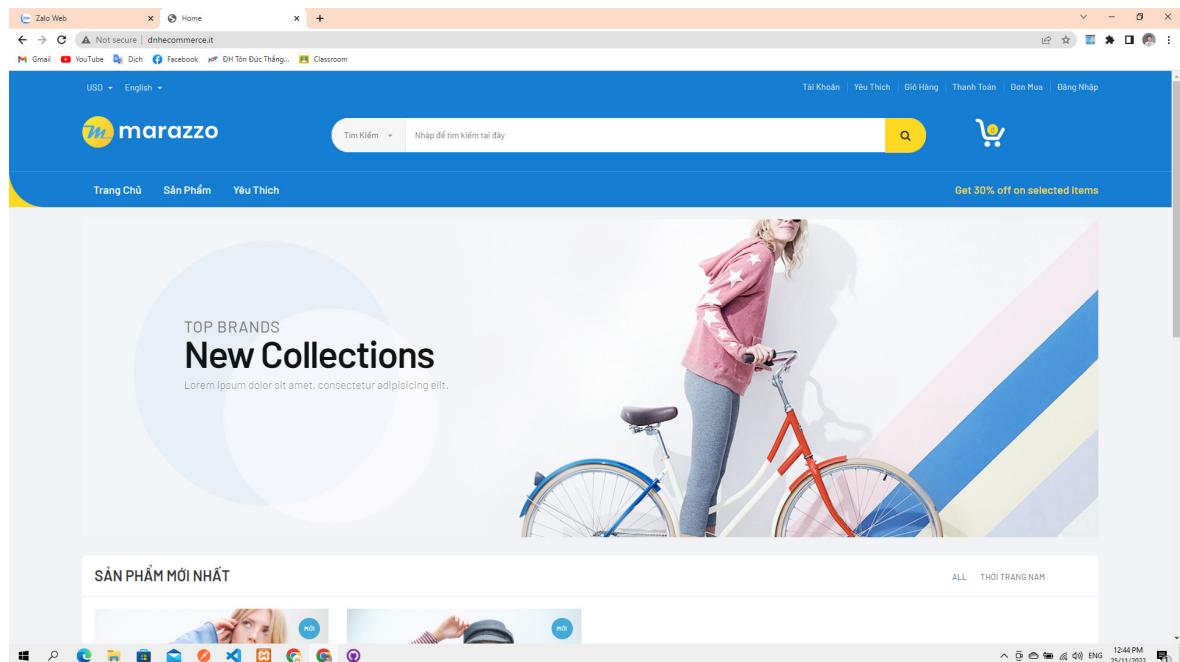
Chương 5

Kết quả sản phẩm

5.1 Trang thương mại điện tử

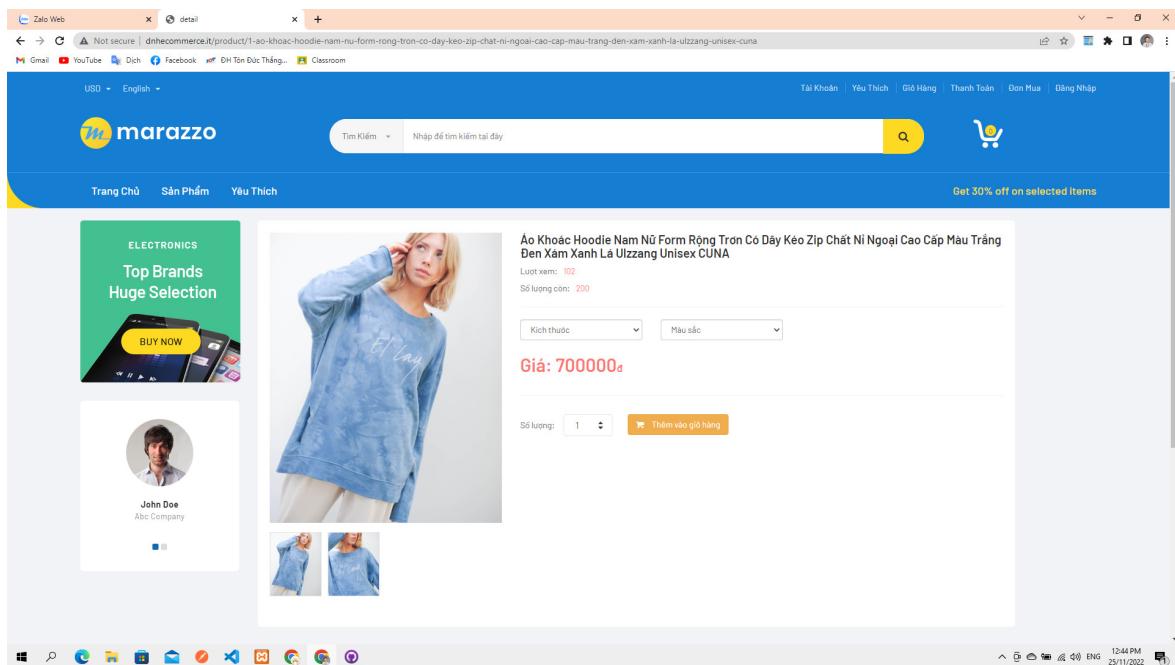
5.1.1 Trang bán hàng

Trang bán hàng



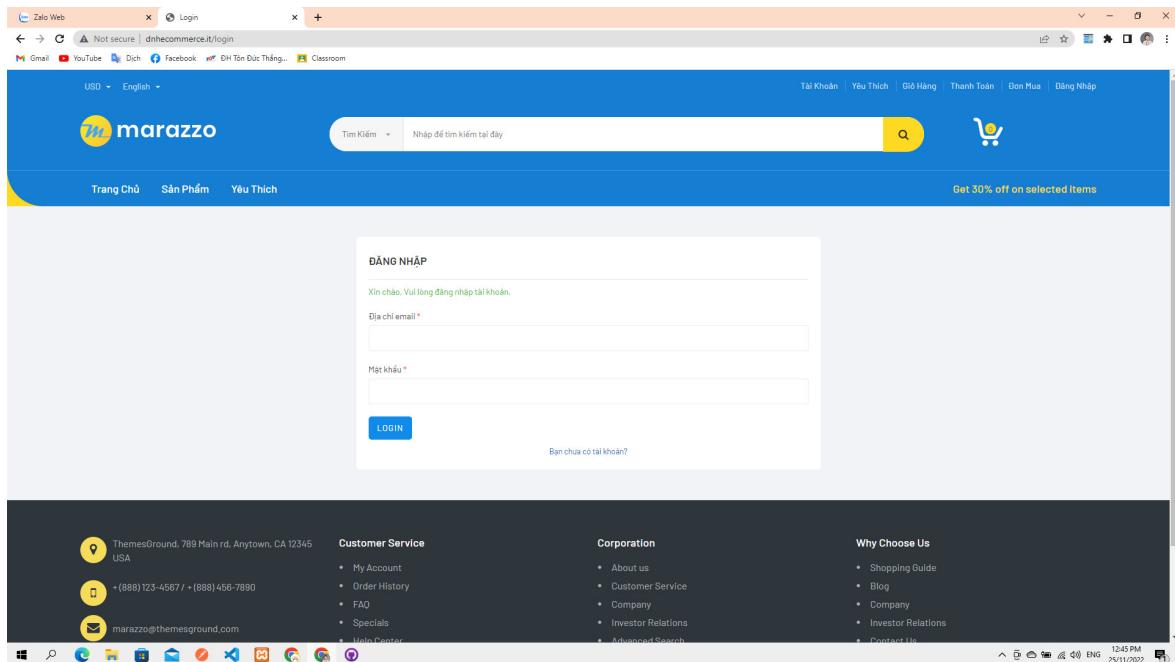
Hình 37. Trang chủ

Trang chi tiết sản phẩm



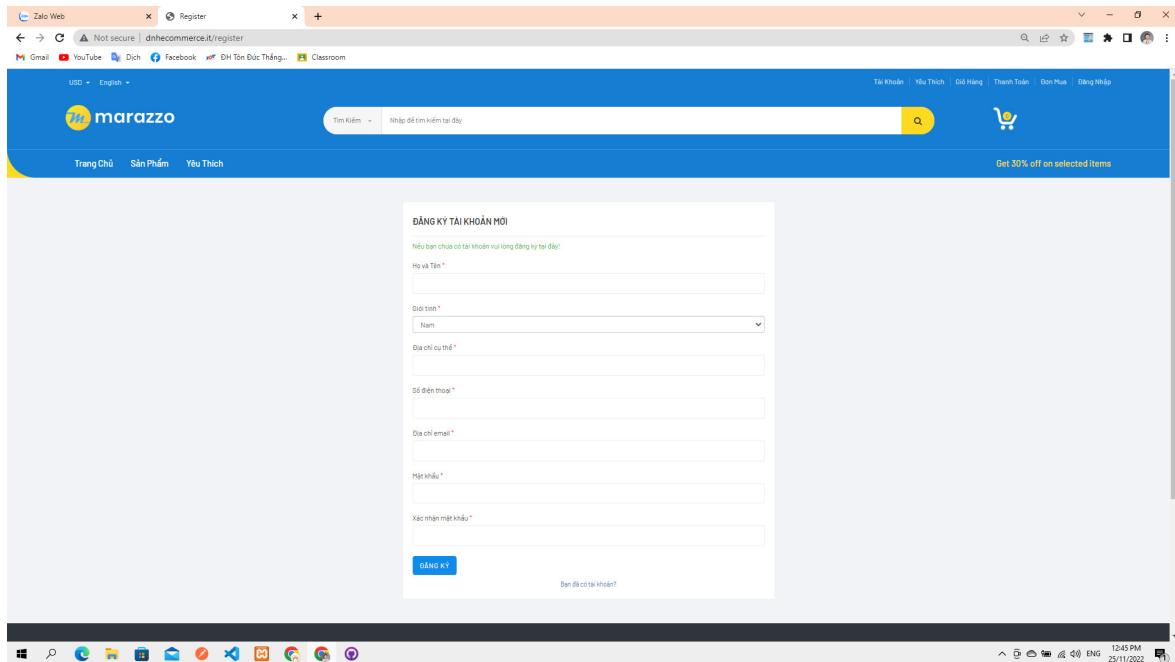
Hình 38. Trang chi tiết sản phẩm

Trang đăng nhập



Hình 39. Trang đăng nhập

Trang đăng ký tài khoản



Hình 40. Trang đăng ký tài khoản

Trang giỏ hàng

The screenshot shows a shopping cart page with the following details:

SẢN PHẨM	ĐƠN GIÁ (VND)	SỐ LƯỢNG	SỐ LƯỢNG (VND)	THAO TÁC
Áo Khoác Hoodie Nam Nữ Form Rộng Tròn Cổ Dây Kéo Zip Chất Nỉ Ngoài Cao Cấp Màu Trắng Đen Xám Xanh Lá Ulzzang Unisex CUNA	1,000,000	1	1,000,000	XÓA
Áo Sweater CUNA Áo Sweater Nam Nữ Form Rộng Chất Cotton Nỉ Ngoại Hàng Xuất Cao Cấp Tròn Cổ Tròn Tay Local Brand	700,000	1	700,000	XÓA

Customer Service

- My Account
- Order History

Corporation

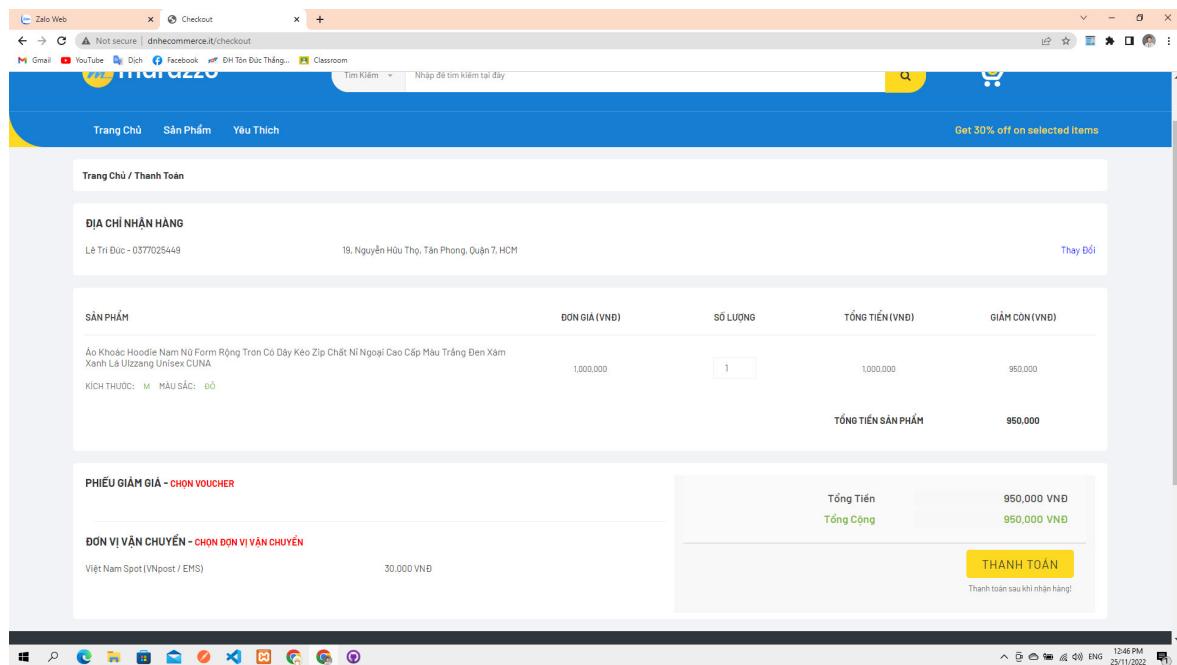
- About us
- Customer Service

Why Choose Us

- Shopping Guide
- Blog

Hình 41. Trang giỏ hàng

Trang checkout



Hình 42. Trang checkout

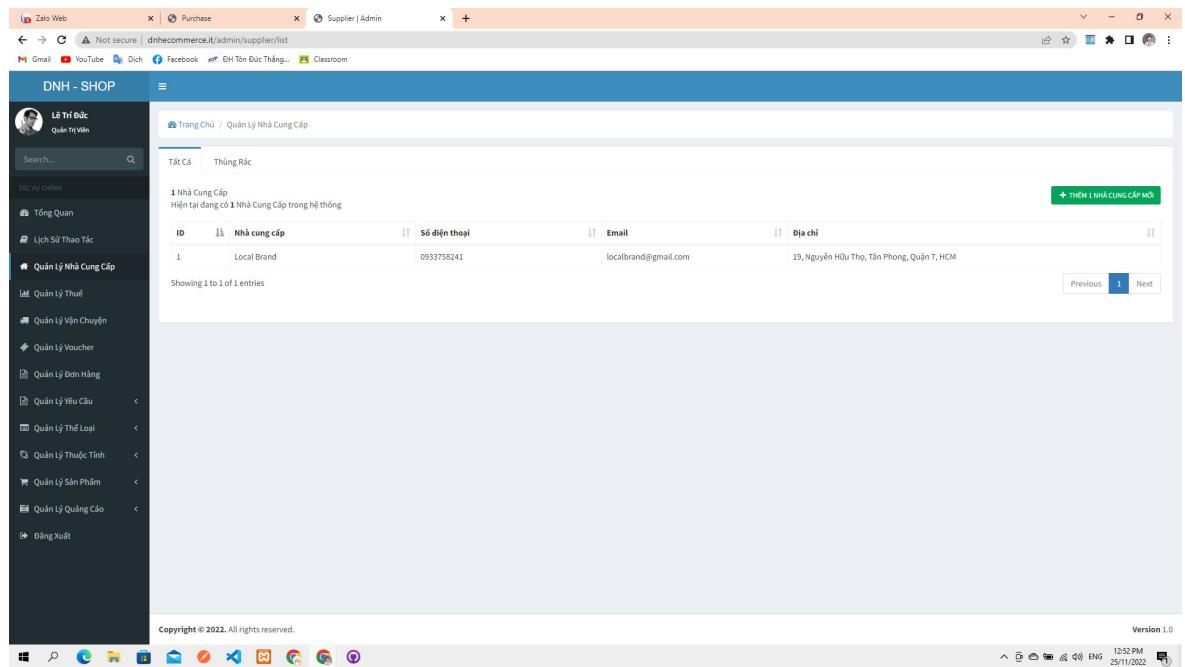
Trang quản lý đơn mua hàng

The screenshot displays the Marazzo e-commerce platform's order management interface. At the top, there is a navigation bar with links for Zalo Web, Purchase, Request Admin, and various system icons. Below the navigation bar is a header with the Marazzo logo, a search bar, and a currency selector set to USD. The main content area shows three separate order items listed vertically. Each item includes details such as product name, quantity, unit price, total price, discount amount, and shipping cost. To the right of each item, there are status indicators: 'ĐÃ ĐƯỢC HOÀN TẤT' (Completed) for the first item, 'ĐANG CHỜ XÁC NHẬN TRẢ HÀNG' (Waiting for return confirmation) for the second, and 'ĐÃ NHẬN HÀNG' (Received) for the third. The bottom of the screen features a dark footer with links for Customer Service, Corporation, and Why Choose Us, along with standard browser navigation buttons.

Hình 43. Trang quản lý đơn mua hàng

5.1.2 Trang quản lý cửa hàng

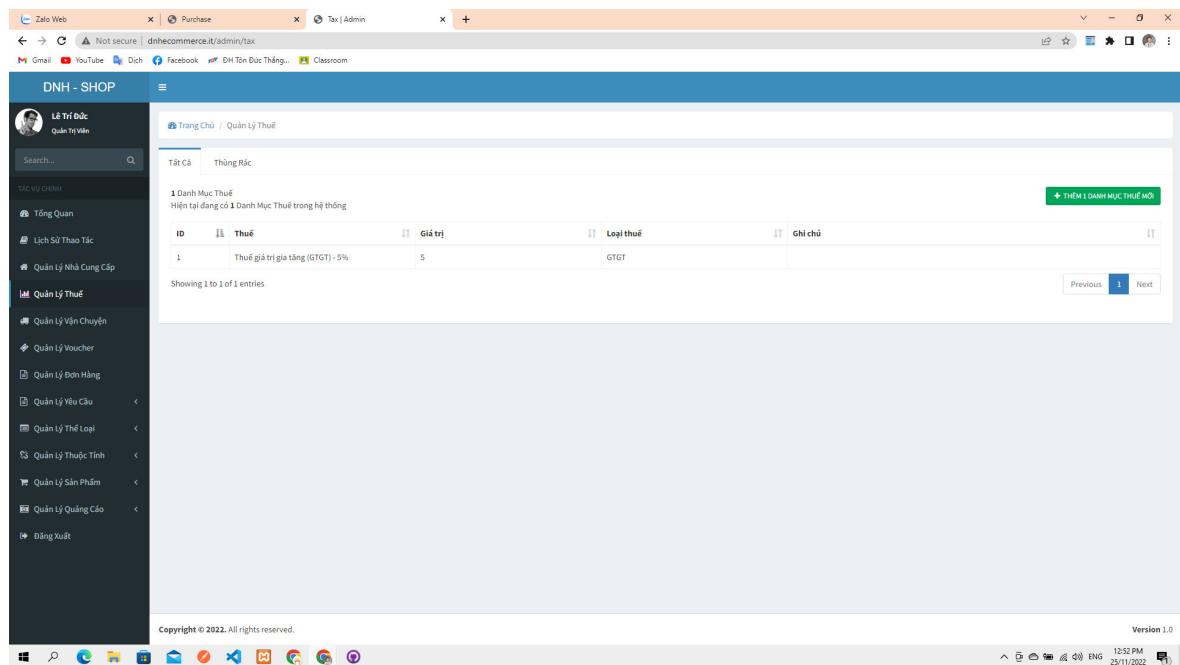
Trang quản lý nhà cung cấp



The screenshot shows a web-based administration interface for a shop named 'DNH - SHOP'. The left sidebar contains a navigation menu with various categories such as 'TÀC VỤ CHIẾN', 'TỔNG QUAN', 'LỊCH SỬ THAO TÁC', 'QUẢN LÝ NHÀ CUNG CẤP', 'QUẢN LÝ THUỐC', 'QUẢN LÝ VẬN CHUYỂN', 'QUẢN LÝ VOUCHER', 'QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG', 'QUẢN LÝ YÊU CẦU', 'QUẢN LÝ THẺ LOẠI', 'QUẢN LÝ THUỘC TÍNH', 'QUẢN LÝ SẢN PHẨM', 'QUẢN LÝ QUẢNG CÁO', and 'ĐĂNG XUẤT'. The main content area is titled 'Quản Lý Nhà Cung Cấp' and displays a table with one entry. The table columns are 'ID', 'Nhà cung cấp', 'Số điện thoại', 'Email', and 'Địa chỉ'. The single entry is '1 Local Brand 0933758241 localbrand@gmail.com 19, Nguyễn Hữu Thọ, Tân Phong, Quận 7, HCM'. At the top of the main content area, there is a breadcrumb navigation: 'Trang Chủ / Quản Lý Nhà Cung Cấp'. On the right side of the table, there is a green button labeled '+ THÊM 1 NHÀ CUNG CẤP MỚI'. Below the table, it says 'Showing 1 to 1 of 1 entries'. The bottom of the page includes a copyright notice 'Copyright © 2022. All rights reserved.' and a footer bar with system icons.

Hình 44. Trang quản lý nhà cung cấp

Trang quản lý thuế



The screenshot shows a web-based administration interface for tax management. The top navigation bar includes tabs for Zalo Web, Purchase, and Tax Admin. Below the navigation is a toolbar with links to Gmail, YouTube, Di ch, Facebook, DH Tôn Đức Thắng, and Classroom. The main header "DNH - SHOP" is followed by "Quản Lý Thuế". On the left, a sidebar menu lists various administrative modules: TÀC VỤ CHÍNH (Tổng Quan, Lịch Sử Thảo Tác, Quản Lý Nhà Cung Cấp), QUẢN LÝ THUẾ (Quản Lý Vận Chuyển, Quản Lý Voucher, Quản Lý Đơn Hàng, Quản Lý Yêu Cầu, Quản Lý Thể Loại, Quản Lý Thuốc Tĩnh, Quản Lý Sản Phẩm, Quản Lý Quảng Cáo, Đăng Xuất). The central content area displays a table titled "Danh Mục Thuế" (Tax Rate Catalog) with one entry: ID 1, Thuế 5%, Giá trị 5, Loại thuế GTGT. A green button "+ THÊM 1 DANH MỤC THUẾ MỚI" is visible. At the bottom, there's a copyright notice "Copyright © 2022. All rights reserved." and a system status bar showing "Version 1.0", "12:52 PM 25/11/2022", and "ENG".

ID	Thuế	Giá trị	Loại thuế	Ghi chú
1	Thuế giá trị gia tăng (GTGT) - 5%	5	GTGT	

Hình 45. Trang quản lý thuế

Trang quản lý đơn vị vận chuyển

The screenshot shows a web browser window for 'dnhcommerce.it/admin/delivery'. The title bar includes tabs for 'Tako Web', 'Purchase', 'Delivery | Admin', and a '+' button. Below the tabs are links to 'Gmail', 'YouTube', 'Dịch', 'Facebook', 'ĐH Tôn Đức Thắng...', and 'Classroom'. The main header 'DNH - SHOP' has a user profile icon and a search bar. On the left, a sidebar menu lists various modules: 'LỄ TỐI BỔ', 'Quản lý Văn', 'Search...', 'TẠC VỤ CHÍNH', 'Tổng Quan', 'Lịch Sử Thảo Tác', 'Quản Lý Nhà Cung Cấp', 'Quản Lý Thuế', 'Quản Lý Vận Chuyển' (which is currently selected), 'Quản Lý Voucher', 'Quản Lý Đơn Hàng', 'Quản Lý Yêu Cầu', 'Quản Lý Thể Loại', 'Quản Lý Thuộc Tính', 'Quản Lý Sản Phẩm', 'Quản Lý Quảng Cáo', and 'Đảng Xuất'. The main content area shows a table titled 'Đơn Vị Vận Chuyển' with one entry: ID 1, Địa chỉ 'Việt Nam Spot (VNpost / EMS)', Số điện thoại '0933758241', Giá vận chuyển '30,000 VNĐ', and Ghi chú empty. A green button '+ THÊM 1 ĐƠN VỊ VẬN CHUYỂN MỚI' is at the top right. Navigation buttons 'Previous' and 'Next' are at the bottom right. The footer includes 'Copyright © 2022. All rights reserved.' and 'Version 1.0'.

Hình 46. Trang quản lý đơn vị vận chuyển

Trang quản lý voucher

The screenshot shows a web browser window with the title "Trang quản lý voucher". The URL is "dnhcommerce.it/admin/voucher". The page header includes "Zalo Web", "Purchase", and "Voucher | Admin". Below the header, there are tabs for "Trang Chủ" and "Quản Lý Voucher". A sidebar on the left lists various management modules: TỔNG QUAN, LỊCH SỬ THAO TÁC, QUẢN LÝ NHÀ CUNG CẤP, QUẢN LÝ THUẾ, QUẢN LÝ VẬN CHUYỂN, QUẢN LÝ VOUCHER, QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG, QUẢN LÝ YÊU CẦU, QUẢN LÝ THẺ LOẠI, QUẢN LÝ THUỐC TÍNH, QUẢN LÝ SẢN PHẨM, QUẢN LÝ QUẢNG CÁO, and ĐĂNG XUẤT. The main content area shows a table with one row of data:

ID	Gói Voucher	Giá trị Voucher	Số lượng cho phép	Ghi chú
1	Gói Siêu Voucher chỉ từ 10K	10,000 VND	2	

Below the table, it says "Showing 1 to 1 of 1 entries". There are "Previous" and "Next" buttons. At the top right, there is a green button labeled "+ THÊM 1 VOUCHER MỚI". The bottom right corner shows "Version 1.0", the date "25/11/2022", and the time "12:52 PM". The status bar at the bottom shows "ENG" and the system tray icons.

Hình 47. Trang quản lý voucher

Trang quản lý thể loại

DNH - SHOP

Zalo Web | Purchase | Category Theme | Admin

Trang Chủ / Danh Mục Thể Loại

Tất Cả Thùng Rác

1 Danh Mục Thể Loại

Hiện tại đang có 1 Danh Mục Thể Loại trong hệ thống.

Hình ảnh	ID	Mã danh mục	Tên danh mục	Mô tả
	1		Thời Trang Nam	

Showing 1 to 1 of 1 entries

+ THÊM 1 DANH MỤC MỚI

Copyright © 2022. All rights reserved.

Version 1.0

Hình 48. Danh mục thể loại

DNH - SHOP

Zalo Web | Purchase | Category Group | Admin

Trang Chủ / Nhóm Thể Loại

Tất Cả Thùng Rác

1 Nhóm Thể Loại

Hiện tại đang có 1 Nhóm Thể Loại trong hệ thống.

ID	ID Danh mục	Nhóm thể loại	Mô tả
1	1	Áo Khoác	

Showing 1 to 1 of 1 entries

+ THÊM 1 NHÓM THỂ LOẠI MỚI

Copyright © 2022. All rights reserved.

Version 1.0

Hình 49. Nhóm thể loại

Trang quản lý thuộc tính

ID	Sản phẩm	Kích thước	Số lượng	Ghi chú
1	Áo Khoác Hoodie Nam Nő Form Rộng Tròn Cổ dây kéo Zip Chất Ni Ngoại Cao Cấp Màu Trắng Den Xám Xanh Lá Ulzzang Unisex CUNA	S	20	
2	Áo Khoác Hoodie Nam Nő Form Rộng Tròn Cổ dây kéo Zip Chất Ni Ngoại Cao Cấp Màu Trắng Den Xám Xanh Lá Ulzzang Unisex CUNA	M	20	
3	Áo Sweater CUNA Áo Sweater Nam Nő Form Rộng Chất Cotton Ni Ngoại Hàng Xuất Cao Cấp Tròn Cổ Tròn Dài Tay Local Brand	XL	20	
4	Áo Sweater CUNA Áo Sweater Nam Nő Form Rộng Chất Cotton Ni Ngoại Hàng Xuất Cao Cấp Tròn Cổ Tròn Dài Tay Local Brand	L	20	

Hình 49. Quản lý kích thước sản phẩm

ID	Sản phẩm	Tên màu	Giá cộng thêm	Mã màu	Số lượng	Ghi chú
1	Áo Khoác Hoodie Nam Nő Form Rộng Tròn Cổ dây kéo Zip Chất Ni Ngoại Cao Cấp Màu Trắng Den Xám Xanh Lá Ulzzang Unisex CUNA	Bò	300000	#FF0000	10	
2	Áo Khoác Hoodie Nam Nő Form Rộng Tròn Cổ dây kéo Zip Chất Ni Ngoại Cao Cấp Màu Trắng Den Xám Xanh Lá Ulzzang Unisex CUNA	Hồng	0	#FF0000	10	
3	Áo Sweater CUNA Áo Sweater Nam Nő Form Rộng Chất Cotton Ni Ngoại Hàng Xuất Cao Cấp Tròn Cổ Tròn Dài Tay Local Brand	Trắng	100000	#FFFFFF	10	
4	Áo Sweater CUNA Áo Sweater Nam Nő Form Rộng Chất Cotton Ni Ngoại Hàng Xuất Cao Cấp Tròn Cổ Tròn Dài Tay Local Brand	Xanh	0	#0000FF	10	

Hình 50. Quản lý màu sắc sản phẩm

Trang quản lý sản phẩm

ID	Tên sản phẩm	Nhóm thể loại	Giá nhập	Giá bán	Số lượng thực	Luận xem
1	Áo Khoác Hoodie Nam Nữ Form Rộng Tròn Cổ Dây Kéo Zip Chất Ni Ngoại Cao Cấp Màu Trắng Den Xám	Áo Khoác	500,000 VND	700,000 VND	197	102
2	Áo Sweater CUNA Áo Sweater Nam Nữ Form Rộng Chất Cotton Ni Ngoại Hàng Xuất Cao Cấp Tròn Cổ	Áo Khoác	500,000 VND	700,000 VND	199	102

Hình 51. Danh sách sản phẩm

ID	Sản Phẩm	Phần trăm	Số lượng	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc
1	Áo Khoác Hoodie Nam Nữ Form Rộng Tròn Cổ Dây Kéo Zip Chất Ni Ngoại Cao Cấp Màu Trắng Den Xám Xanh Lá Ulzzang Unisex CUNA	5	2	2022-11-11	2022-11-11

Hình 52. Quản lý sản phẩm giảm giá

Trang quản lý quảng cáo

The screenshot shows the DNH - SHOP admin dashboard. The left sidebar has a navigation menu with 'Quản Lý Quảng Cáo' selected under 'TẤC VỤ CHÍNH'. The main content area is titled 'Sản Phẩm Liên Quan' and shows a table with one entry:

ID	Sản phẩm liên quan	Thể loại liên quan	Ghi chú
1	Áo Khoác Chống Mưa Gió	Áo Khoác	

At the bottom right of the table, there are 'Previous' and 'Next' buttons. A green button labeled '+ THÊM 1 SẢN PHẨM LIÊN QUAN MỚI' is located at the top right of the table area.

Hình 53. Quản lý sản phẩm liên quan

The screenshot shows the DNH - SHOP admin dashboard. The left sidebar has a navigation menu with 'Quản Lý Quảng Cáo' selected under 'TẤC VỤ CHÍNH'. The main content area is titled 'DANH SÁCH SẢN PHẨM QUẢNG CÁO' and shows a table with two entries:

ID	Sản phẩm	Ghi chú	Ngày tạo	Ngày sửa
1	Áo Khoác Hoodie Nam NỮ Form Rộng Tròn Cố Đây Kéo Zip Chất Ni Ngoại Cao Cấp Mẫu Trắng Den Xám Xanh Lử Ulzzang Unisex CUNA		2022-11-25 05:54:09	2022-11-25 05:54:09
2	Áo Sweater CUNA Áo Sweater Nam NỮ Form Rộng Chất Cotton Ni Ngoại Hàng Xuất Cao Cấp Tròn Cổ Tròn Tay Local Brand		2022-11-25 05:54:12	2022-11-25 05:54:12

At the bottom right of the table, there are 'Previous' and 'Next' buttons. A green button labeled '+ THÊM 1 BANNER MỚI' is located at the top right of the table area.

Hình 54. Quản lý sản phẩm cần quảng cáo

Trang quản lý yêu cầu

Sản phẩm	Tổng đơn	Trạng thái	Vận Chuyển	Thao tác
Ao Sweater CUNA Áo Sweater Nam Nữ Form Rộng Chất Cotton Nỉ Ngoài Hàng Xuất Cao Cấp Tròn Cổ Tròn Dài Tay Local Brand	2	Chờ Xác Nhận	Việt Nam Spot (VNpost / EMS)	Mã Đơn Hàng: 4 Xác Nhận Đơn Hàng Hủy Đơn Hàng

Hình 55. Danh sách các đơn hàng chờ duyệt

Sản phẩm	Tổng đơn	Trạng thái	Vận Chuyển	Thao tác
Ao Khoác Hoodie Nam Nữ Form Rộng Tròn Cổ dây Kéo Zip Chất Nỉ Ngoài Cao Cấp Màu Trắng Den Xám Xanh Lá Ullzang Unisex CUNA	2	Chờ Xác Nhận	Việt Nam Spot (VNpost / EMS)	Mã Đơn Hàng: 2 Xác Nhận Trả Hàng Từ Chối Trả Hàng

Hình 56. Danh sách các đơn hàng chờ duyệt trả hàng

Trang quản lý đơn hàng

The screenshot shows the DNH - SHOP admin interface. On the left, there is a sidebar with various menu items under 'TÁC VỤ CHÍNH' (Main Functions), including 'Tổng Quan', 'Lịch Sử Thảo Tác', 'Quản Lý Nhà Cung Cấp', 'Quản Lý Thủ Thuật', 'Quản Lý Vận Chuyển', 'Quản Lý Voucher', and 'Quản Lý Đơn Hàng'. Under 'Quản Lý Đơn Hàng', there are sub-options like 'Quản Lý Yêu Cầu', 'Quản Lý Thể Loại', 'Quản Lý Thuộc Tính', 'Quản Lý Sản Phẩm', 'Quản Lý Quảng Cáo', and 'Đăng Xuất'. The main content area is titled 'Quản Lý Đơn Hàng' and shows a table with the following data:

Sản phẩm	Tổng đơn	Trạng thái	Vận Chuyển	Thao tác
Nguyễn Thị Thảo Như • Áo Khoác Hoodie Nam Nữ Form Rộng Tròn Cổ Dài Kéo Zip Chất Ni Ngoại Cao Cấp Màu Trắng Den Xám Xanh Lá Ulzang Unisex CUNA • Áo Sweater CUNA Áo Sweater Nam Nữ Form Rộng Chất Cotton Ni Ngoại Hàng Xuất Cao Cấp Tròn Cổ Tròn Tay Local Brand	2	Chờ Lấy Hàng	Việt Nam Spot (VNpost / EMS)	Mã Đơn Hàng: 3 Xác Nhận Giao Hàng

At the bottom right of the table, there is a button labeled 'Tạo Pick List' (Create Pick List). The status bar at the bottom right indicates 'Version 1.0', '12:56 PM 25/11/2022', and 'ENG'. The bottom navigation bar includes links for Zalo Web, Purchase, Order | Admin, and other system functions.

Hình 57. Các đơn chờ lấy

This screenshot shows the same DNH - SHOP admin interface as the previous one, but the main content area is now titled 'Đang Giao' (In Progress). The table data has changed to reflect this status:

Sản phẩm	Tổng đơn	Trạng thái	Vận Chuyển	Thao tác
Nguyễn Thị Thảo Như • Áo Khoác Hoodie Nam Nữ Form Rộng Tròn Cổ Dài Kéo Zip Chất Ni Ngoại Cao Cấp Màu Trắng Den Xám Xanh Lá Ulzang Unisex CUNA • Áo Sweater CUNA Áo Sweater Nam Nữ Form Rộng Chất Cotton Ni Ngoại Hàng Xuất Cao Cấp Tròn Cổ Tròn Tay Local Brand	2	Đang Giao Hàng	Việt Nam Spot (VNpost / EMS)	Mã Đơn Hàng: 3 Xác Nhận Giao Hàng

The rest of the interface, including the sidebar and status bar, remains the same as in the previous screenshot.

Hình 58. Các đơn hàng đang giao

Sản phẩm	Tổng đơn	Trạng thái	Vận Chuyển
Lê Trí Đức	1	Đã Giao Hàng	Mã Đơn Hàng: 1 Việt Nam Spot (VNpost / EMS)
Lê Trí Đức	3	Đã Giao Hàng	Mã Đơn Hàng: 2 Việt Nam Spot (VNpost / EMS)
Nguyễn Thị Thảo Như	2	Đã Giao Hàng	Mã Đơn Hàng: 3 Việt Nam Spot (VNpost / EMS)

Hình 59. Các đơn hàng đã giao

Sản phẩm	Tổng đơn	Trạng thái	Vận Chuyển	Thao tác
Lê Trí Đức	2	Xác Nhận Đã Trả Hàng	Việt Nam Spot (VNpost / EMS)	<button>Xác Nhận Đã Hoàn Tiền</button>
Nguyễn Thị Thảo Như	1	Chờ Xác Nhận Trả Hàng	Việt Nam Spot (VNpost / EMS)	<button>Xác Nhận Đã Trả Hàng</button>

Hình 60. Các đơn trả hàng và hoàn tiền

The screenshot shows a web-based administration interface for a shop named 'DHN - SHOP'. The top navigation bar includes tabs for 'Zalo Web', 'Purchase', 'Order | Admin', and others. The main content area is titled 'Quản Lý Đơn Hàng' (Manage Orders) and displays a table of order items categorized by seller. The columns include 'Sản phẩm' (Product), 'Tổng đơn' (Total Order), 'Tiền' (Money), and 'Vận Chuyển' (Shipping). The table lists several items from different sellers, such as 'Lê Trí Đức' and 'Nguyễn Thị Thảo Như', each with a specific order ID, quantity, total amount, shipping method, and a note indicating it's a returned or refunded item ('Mã Đơn Hàng: 1', 'Mã Đơn Hàng: 2', etc.). The bottom of the page includes a copyright notice and a system status bar.

Hình 61. Các đơn đã hoàn tất

Trang quản lý lịch sử thao tác

ID	ID Account	Tên Account	Bảng Thao Tác	Hoạt Động	Ngày Thực Hiện	Ngày Thay đổi
1	1	Lê Trí Đức	order	Xác Nhận Đơn Hàng	2022-11-25 05:48:02	
2	1	Lê Trí Đức	order	Xác Nhận Đơn Hàng	2022-11-25 05:48:09	
3	1	Lê Trí Đức	order	Xác Nhận Giao Hàng	2022-11-25 05:48:13	
4	1	Lê Trí Đức	order	Xác Nhận Giao Hàng	2022-11-25 05:48:14	
5	1	Lê Trí Đức	order	Xác Nhận Đã Giao Hàng	2022-11-25 05:48:18	
6	1	Lê Trí Đức	order	Xác Nhận Đã Giao Hàng	2022-11-25 05:48:22	
7	2	Nguyễn Thị Thảo Như	return_order	Xác Nhận Trả Hàng/Hoàn Tiền	2022-11-25 05:55:53	
8	2	Nguyễn Thị Thảo Như	order	Xác Nhận Đơn Hàng	2022-11-25 05:56:05	
9	2	Nguyễn Thị Thảo Như	order	Xác Nhận Giao Hàng	2022-11-25 05:56:26	
10	2	Nguyễn Thị Thảo Như	order	Xác Nhận Đã Giao Hàng	2022-11-25 05:56:37	

Hình 62. Quản lý lịch sử thao tác

5.2 Đánh giá

Sau thời gian tìm hiểu về lý thuyết lẫn thực hành để hoàn thành đề tài “ Xây dựng và phát triển hệ thống quản lý quy trình mua sắm thời trang trực tuyến ”, nhóm chúng em đã tìm hiểu và học hỏi được những kiến thức mới cũng như ôn tập và vận dụng những kiến thức đã học. Cụ thể những kết quả mà nhóm đạt được như sau:

Hoàn thành được mục tiêu mong muốn ban đầu:

- Tìm hiểu về quy trình mua sắm truyền thống
- Cải tiến quy trình truyền thống thành quy trình tự động
- Áp dụng kiến thức đã học để phân tích hệ thống
- Sử dụng kiến thức lập trình để thực thi hệ thống

Có thêm kiến thức về lập trình laravel, kiến thức và kỹ năng phân tích vẫn đc cung như phân tích hệ thống. Hệ thống được xây dựng trong đề tài này dưới dạng thực nghiệm là quản lý quy trình mua sắm của khách hàng. Mặc dù, đề tài này không còn mới mẻ tuy nhiên nó

chính là tiền đề để chúng em có thể tiếp xúc và tìm hiểu thực tế về các vấn đề ngoài đời sống, những lợi ích mà thương mại điện tử mang lại cho con người. Chúng em được trải nghiệm và cùng nhau thực hiện phân tích và xây dựng trên những phần mềm phục vụ cho môn học

5.3 Phân công, giao tiếp và đánh giá

Thảo luận và quản lý đồ án:

- Giao tiếp, thảo luận bằng messenger; họp mặt trên google meet
- Kế hoạch phân công được thông báo trên sheets hàng tuần
- Đồ án được thực hiện, chỉnh sửa và theo dõi cùng nhau trên một số nền tảng như: google docs, notion
- Khi hoàn thành xong, cả nhóm cùng nhau chỉnh sửa, đánh giá để hoàn thiện bài báo cáo.

STT	Họ và Tên	Nhiệm vụ	Đánh giá
1	Nguyễn Thị Thảo Như - 51900162	Tìm hiểu về quy trình nghiệp vụ Phân tích yêu cầu Thiết kế hệ thống	Hoàn thành nhiệm vụ 100%
2	Lê Trí Đức - 51900040	Thiết kế hệ thống, thực hiện phần mềm	Hoàn thành nhiệm vụ 100%
3	Nguyễn Quốc Hợp - 51900745	Thực hiện phần mềm	Hoàn thành nhiệm vụ 100%

Tài liệu tham khảo

- [1] Tài liệu học tập trường đại học Tôn Đức Thắng.
- [2] Alan Dennis, Barbara Haley Wixom, Roberta M. Roth, [2018], Systems Analysis and Design, 7th Edition, John Wiley Sons, Inc., USA